

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA _QUYỂN TRUNG_

Hán dịch: Đời Đường Trung Thiên Trúc Tam Tạng THẬU BA CA LA (Śubha-kara-siṃha: Thiện Vô Úy)

Việt dịch: Sa Môn THÍCH QUẢNG TRÍ

Phục hồi Phạn Chú: HUYỀN THANH

PHÁP PHIÊN ĐỀ CA _PHẨM THỨ MƯỜI BA_

Pháp **Phiên Đề Ca** (Śāntika: Túc Tai), Pháp **Bổ Sát Trung Ca** (Puṣṭika: Tăng Ích), Pháp **A Tỳ Già Lỗ Ca** (Abhicāruka: Hàng Phục) tuy lúc trước đã nói, do chưa trọn vẹn, nay lại rộng nói nghĩa lý ấy lần nữa. Muốn 3 loại Pháp này mau thành thì cần phải như thứ tự của Pháp mà thực hành

Nếu **Phiên Đề Ca** (Śāntika): **Niệm Tụng** (Jāpa) với làm Pháp **Hộ Ma** (Homa). Quy mệnh Tam Bảo, khởi **tâm Từ** (Maitra-citta) thâm sâu. Vào ngày mồng một của kỳ Bạch Nguyệt, lúc hoàng hôn thời ra công niệm trì thành Pháp Phiên Đề Ca. Vào lúc này thời **Tịnh Cư Thiên** (Śuddhāvāsa) giáng xuống, du lịch nhân gian, dùng **Phước của hàng Trời** (Devya-puṇya: Thiên Phước) âm thầm trợ giúp, mau được **Tất Địa** (Siddhi). Thân mặc áo màu trắng, ngồi trên có **Câu Thi**, hướng mặt về phương Bắc, thân tâm vắng lặng, ba thời xoa bôi đất làm Phiên Đề Ca

Trước tiên, lấy phân bò chưa rơi xuống đất, ba thời xoa bôi đất, rải hoa trắng khắp nơi. Nếu làm **Hộ Ma** (Homa), trước hết chuẩn bị Tiểu Mạch, sữa, Lạc (váng sữa đặc), hoa lúa đậu, Du Ma, cỏ **Cử Lự** màu xanh, hoa **Bát Dạng Cờ**, cơm gạo tẻ... dùng hoa trắng khô với nhụy hoa khô, dùng cây **Thiểm Di** hoặc dùng **Giao Hương** (hương có chất dính như keo) của các cây, hoặc dùng cây **Dạ Nhất Nhĩ Ca**, hoặc dùng gỗ của các cây có nhựa trắng như sữa (nhũ thụ)... Nên lấy **cành, ngọn** của cây chẳng nên vứt bỏ lá, ứng theo lượng mà chặt cắt. Hoặc dùng bơ, mật. Hộ Ma này thông đủ khắp các Bộ. Nếu ở Bản Pháp có nói điều gì thì cần phải y theo

Làm Phiên Đề Ca. Lấy gỗ của cây có nhựa như sữa (nhũ thụ) lau chùi chọn 9 cái. Hoặc nên chọn nơi chốn, đi đến Hộ Ma, làm Phiên Đề Ca sẽ mau thành tựu. Chặt **cây có nhựa như sữa** (nhũ thụ) khoảng một gang tay hòa cùng với nhóm bơ, mật, sữa bên trong một vật khí. Lấy **Nhũ Mộc** khô nhóm lửa Hộ Ma

Hoặc ở **Lan Nhã** (Araṇya), nơi yên tịnh có phân bò khô sanh ra lửa là hơn hết. Hoặc cây **Thiểm Di**, hoặc các cây hương làm củi Phiên Đề Ca như hình tròn khoảng một khủy tay. Làm cái lò ở nơi màu trắng sạch sẽ trên đất ấy, đào cái hố sâu 12 ngón tay, dùng ngón tay cái làm độ lượng. Trên cái hố làm cái đôn tay đều khoảng 4 ngón tay. Trong cái hố khoảng **4 thốn** (4/3dm) làm một bánh xe, bánh xe cao khoảng một ngón tay.

Người trì tụng ngồi Kiết Già, nơi việc đã duyên như Pháp của Bản Bộ ấy, như y theo cúng dường, làm cúng dường **Phật Từ** (Buddha-maitra), lại **Đát Tha Nghiệt Đa Cốt Lật Nang Thắng Chân Ngôn Phi, Ba Nhã Ba La Mật** (Prajñā-pāramitā), **Phật Nhân** (Buddha-locana), tiếp theo hiến cúng **Bích Chi Phật** (Pratyeka-buddha), **A La Hán** (Arhat). Tiếp theo cúng **Tịnh Cư Thiên** (Śuddhāvāsa-deva). Tiếp đến nhóm

Long Vương (Nāga-rāja): **Nan Đà** (Nanda), **Ô Ba Nan Đà** (Upananda), **Bản Chân Ngôn Chủ**

Tòa Phật ở ngay chính giữa. Bên trái là nhóm Bồ Tát: **Phật Từ** (Buddha-maitra), **Phật Mẫu** (Buddha-mātā), **Phổ Hiền** (Samanta-bhadra), **Di Lạc** (Maitreya), **Hư Không** (Ākāśa-garbha), **Địa Tạng** (Kṣiti-garbha), **Trừ Cái Chướng** (Nirvaṇa-viṣkambhin). Tiếp theo, an tòa của nhóm Bích Chi Phật với hàng Tịnh Cư Thiên, cho đến **Nan Đà Long Vương** (Nanda-nāgarāja) ở cửa Tây

Tướng bên phải ấy là: **Như Lai Hào** (Buddha-ūrṇa), **Bát Nhã** (Prajñā), **Đại Phật Đảnh Nhạ Dã** (Mahā-buddhoṣṇīṣa-jaya), **Phật Đảnh Vi Nhạ Dã** (Buddhoṣṇīṣa-vijaya), **Phật Đảnh Đế Thù La Thí** (Buddhoṣṇīṣa-tejo-rāsi)

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA
PHÁP BỔ SẮT TRUNG CA
_ PHẨM THỨ MƯỜI BỐN _

Pháp **Bổ Sắt Trung Ca** (Puṣṭika) thời Tâm ôm giữ sự hớn hờ, hoặc tụng trì Hộ Ma nên y theo Bản Bộ. Từ ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt thì ra công, đến ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt sau là kết thúc. Luôn luôn y theo **Đương Bộ** mà làm **Bổ Sắt Trung Ca**

Lại từ giờ **Dần** ra công, kết thúc **giữa ngày** (giờ Ngọ) chỉ mỗi mỗi tùy theo **Bản Tinh**. Vào giờ này ra công thời ngay lúc đó chư Tôn, Thiên Chúng dạo chơi, xem xét Thế Gian. Lãi có hàng Trời **Đế Thích** (Indra) với các **Pháp Thiên** (Dharma-deva) ở lúc ấy giáng lâm xem xét cõi đời, thấy người hưng vượng điều Thiện thì Tâm ôm giữ sự vui vẻ, hay mãn Nguyện của kẻ ấy.

Người trì tụng đến ở giờ này, cần phải chí thành, chẳng nên lười biếng, thân mặc áo trắng, hướng mặt về phương Đông, ngồi Bán Già, làm **Bổ Sắt Trung Ca**. Dùng các hương thơm tốt, ba thời xoa bôi đất. Ở trên đất ấy rải khắp hoa đủ màu

Nếu làm Hộ Ma thì y theo đây làm. Dùng cháo sữa đặc; hoặc bơ, sữa, mật, hoặc bơ, mật, lạc (váng sữa đặc) kèm với **Cự Thẳng** (mè, vừng)... hòa chung 4 vật mà làm. Hoặc dùng riêng bơ, hoặc dùng **Không Lạc** (?), hoặc dùng **Một Đa Bồ Sáp Ba**, hoặc dùng quả **Vĩ Loa**, hoặc dùng gạo tẻ, hoặc dùng hoa **Nang Già Tráp Tát**, hoặc dùng hoa sen, hoặc dùng hoa **Yết Lạt Ni Ca**.... tùy chọn lấy một thứ, tẩm bơ làm Hộ Ma. Hoặc dùng cơm sữa đặc, hoặc các hạt giống... tùy chọn một thứ. Các cành của cây có nhựa như sữa (nhũ thụ) như nhóm vật trước, như Bản Pháp làm **Bổ Sắt Trung Ca**

Lấy lửa của nhà **Sát Đế Lợi** (Kṣatriya) hoặc ở cung vua. Lấy cây rừng chà xát nhau phát ra lửa, hoặc lấy lửa lớn. Được lửa này thấy đều cát tường. Lấy một nắm cây thô dài khoảng một khuỷu tay, tẩm **bơ, mật, lạc** rồi làm Hộ Ma. Trước tiên, lấy **nhũ Mộc** sanh ra lửa để nhóm lửa. Hoặc gỗ của cây có hoa quả làm sanh ra lửa. Củi ở nơi **đất** có đất màu đen.

Nếu không có thì ở chỗ bên ngoài đất này, lấy đất màu đen lấp đầy cái hồ, ở bên trên xuyên qua cái lò, nên vuông vức 2 khuỷu tay, sâu khoảng một khuỷu tay. Trong cái hồ làm một hoa sen khoảng như 2 ngón tay, cao khoảng 4 ngón tay, đường viền rộng một gang tay. Ở bên trong bên ngoài cái lò ấy, dùng đất màu đen xoa bôi, y theo Bản Bộ như Pháp làm. Chân thật tướng **Bản Duyên** thời không có gián đoạn quên mất, làm **Bổ Sắt Trung Ca**.

Ngay phía trước để **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalokiteśvara-bodhisattva), bên phải là **Đại Thế Chí** (Mahā-sthāma-prāpta). Ở bên trái chỗ này để hàng **Quán Thế Âm Trì Minh Vương** (Avalokiteśvara-vidyā-dhāra-rāja). Bên phải để **Tất Đạt Tha Trì Minh Vương** (Siddhārtha-vidyā-dhāra-rāja). Ở bên trái chỗ này để **Bồ Tá**

(Bodhisattva), ở chỗ này lại đề 7 vị Trời của nhóm **Cát Tường** (Śrī-deva). Tiếp theo là **Tri Minh Vương** (Vidyā-dhāra-rāja). Tiếp theo đề **Phạm Thiên** (Brahma-deva) cùng với chúng Phạm Thiên vây quanh... Nên làm cầu nguyện, cũng nhận cúng dường **Được Xoa** (Yakṣa), **A Lợi Đế** Đại Tiên, các chúng **Thiên Tiên** (Deva-Rṣi) trong **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya)... đều y theo Pháp làm.

Trước tiên, **tự Quán Đỉnh** (Svābhīṣeka), sau đó niệm tụng, làm Bồ Sát Trung Ca, tìm cầu sống lâu. Hoặc cầu răng rụng mọc trở lại, tóc trắng lại thành đen. Hoặc cầu thân thể khỏe mạnh, Phước Lực tăng thêm. Hoặc cầu mọi loại các **Đức** (Guṇa) mà Tâm đã mong cầu.

Tác **Nguyện** như vậy, gọi là Bồ Sát Trung Ca.

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA A TỶ GIÀ LỔ CA _ PHẨM THỨ MƯỜI LĂM _

A Tỳ Già Lổ Ca (Abhicāruka): Tâm ôm giữ sự sân nộ, giận nơi cần sửa trị kia, tự mình không có sợ hãi thì nên làm Pháp này. Dùng **Phần Nộ Chân Ngôn** (Krodha-mantra) niệm tụng, hoặc làm Hộ Ma, chẳng chọn ngày giờ, cũng chẳng làm Trai. Khi phần nộ thời cần phải ra công.

Nếu xem ngày giờ thì dùng này 8 hoặc ngày 15 của kỳ Hắc Nguyệt. Ở lúc giữa ngày (giờ Ngọ) hoặc ở ngày giờ mà các Quý **Tỳ Xá** (Piśāca) với chúng **Bộ Đa** (Bhūta), **La Sát** (Rākṣasa) tập hội một chỗ, hoặc du lịch nơi phương sở. Vào lúc này thời làm A Tỳ Già Lổ Ca, sinh Tâm phần nộ, dễ được thành tựu. Các loại Quý khác trợ người trì tụng, khiến phần nộ tăng thì việc đã làm mau được thành tựu.

Thân mặc áo đỏ, hoặc quần áo màu xanh, lấy nước rưới vảy khiến cho ẩm ướt rồi mặc vào, làm việc rất phần nộ. Dùng máu của mình rưới vảy khiến cho ẩm ướt, đem bàn chân phải đập trên bàn chân trái, đứng hướng mặt về phương Nam, trợn mắt, con ngươi chẳng đều nhau, cau mày nhăn nhó, nghiêng răng, làm âm thanh lớn, tự tưởng thân mình là thân của chủ Bộ này, ý lao nhọc cực khổ kham nhẫn. Như y theo thứ tự của Pháp này mà làm A Tỳ Già Lổ Ca.

Ngày riêng ba thời, hoặc lấy đất màu đen xoa bôi **Mạn Trà La** (Maṇḍala), hoặc dùng phân lừa; hoặc dùng phân **Lạc Đà, dê, heo, chó**; hoặc tro thiêu đốt xác chết... Hiến cúng. Dùng hoa thơm màu đỏ, hoặc hiến hoa hôi thối, hoặc hoa màu xanh. Hoặc hiến các vỏ trấu của lúa, mạch, đậu.

Khi Hộ Ma thời dùng hạt cải trắng, hoặc dầu hạt cải, hoặc máu của thân mình. Hoặc lại dùng muối, hoặc dùng hạt cải, hoặc lá **Khổ Luyện**. Hoặc lại dùng tro, hoặc bụi dưới bàn chân, phân lừa; hoặc phân **Lạc Đà, chó, heo, dê** hoặc phân người. Hoặc dùng **lông, tóc** giã vụn ra rồi dùng. Hoặc dùng lông quạ, hoặc lông của nhóm chim: **Từ** (tức **Lô Từ** là một giống chim ở nước, lông đen mỏ dài, hơi khum khum, tài lặn xuống nước mò cá ăn), **Điêu** (điều hâu), **Thứu** (kên kên), **Quán** (chim Khoang, chim Quán. Giống con hạc mà đầu không đỏ, cổ dài, mỏ dài, suốt mình màu tro, đuôi và cánh đen, làm tổ ở trên cây cao), **Thước** (chim Bồ các, chim khách)... hoặc dùng lông ấy, hoặc dùng lông thú với lông chim. Hoặc dùng mỡ của nhóm cầm thú như bên trên. Hoặc dùng cây gai, cỏ gai; hoặc vật khí bằng sành bị vỡ, hoặc các xương vụn. Hoặc dùng thịt chó, hoặc thịt heo... Hoặc cây **Câu Vĩ Na**, hoặc cây **Khổ Luyện**, hoặc gỗ thiêu đốt xác chết, hoặc gỗ còn sót lại sau khi thiêu đốt xác chết, hoặc cây có gai, hoặc cây **Khư Đà La** (Khadira)... luôn luôn y theo pháp cắt chặt rồi dùng Hộ Ma

Nhóm loại như trên tùy theo chỗ dùng, đều nên hòa với 3 loại: thuốc độc, máu của thân mình, muối... Hoặc các việc đã làm, nên xưng tên ấy. Lấy lửa thiêu đốt xác chết,

hoặc lửa của nhà **Chiên Trà La** (Cāṇḍala), hoặc đá giã xương (xao cốt thạch) lấy lửa. Các cây đã nói lúc trước, lấy gốc rễ của cây ấy, chặt khoảng 10 ngón tay, đều nên bửa phá 2 đầu, vót nhọn rồi xoa bôi thuốc độc kèm với dầu hạt cải ấy.

Khi nhóm lửa thời dùng gỗ cây khô có vị cay, đắng, hoặc cây khiêng xác chết, hoặc cây còn sót lại sau khi thiêu đốt xác chết... trước tiên dùng nhóm lửa.

Ở **đất** có đất màu đen, xuyên cái lò có 3 góc, một góc hướng ra bên ngoài, khoảng giữa của 3 góc đều dài 12 ngón tay, sâu khoảng 10 ngón tay, đường viền rộng 3 ngón tay. Dùng tro thiêu xác chết xoa bôi. Đáy lò làm **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cang) khoảng một ngón tay con người, cao khoảng 3 ngón tay. Dùng tro thiêu xác chết làm, hoặc dùng các vỏ trấu, hoặc dùng than làm

Hoặc lấy vật Hộ Ma làm, là nhóm: thuốc độc, các thứ phân, hạt cải, với muối... làm hình kẻ oán kia, cắt thành mảnh nhỏ rồi làm Hộ Ma. Hoặc dùng bàn chân trái lạp lên trên trái tim của hình ấy rồi làm Hộ Ma.

Hộ Ma xong rồi, niệm tụng cũng đồng. Hoặc dùng dao cắt chia, hoặc dùng roi gậy đánh, hoặc dùng quả Bồ Kết đâm, hoặc lấy cây Khư Đà La làm cây gậy đánh lên.... thông khắp các Bộ

Khi làm Pháp này thời trước tiên cúng dường **Đại Phần Nộ Minh Vương** (Mahākrodha-vidyā-dhāra-rāja) kèm với các quyển thuốc đều cúng dường. Thoạt tiên để **Bạt Chiết La Ương Câu Thi Trì Minh Phi** (Vajrāṃkuśī-vidyā-dhāra-rājñī). Tiếp đến **Câu Lý Xá Một Ninh** đây nói là **Thực Kim Cang Giả Trì Minh Vương**. Tiếp đến **Ma Ha Ma Lý** đây nói là **Đại Tử Trì Minh Vương**. Tiếp đến **Thiệt Đa Khất Sử Đáp** đây là **Lục Bách Nhân Trì Minh Vương**. Tiếp đến hàng **Rồng** (Nāga), **Cru Bàn Trà** (Ku,mbanda), **La Sát Sa** (Rākṣasa)... nên dùng **Phiến Đẻ Ca Chân Ngôn**, trước tiên hộ thân mình, như Pháp bày biện cúng, làm A Tỳ Già Lỗ Ca

Đối với nơi chốn của các oan gia, khiến cho chi phần của kẻ kia lia nhau, hoặc dời bỏ chỗ ở của mình, hoặc người thân ghét nhau, hoặc khiến kẻ kia bị bệnh nặng, hoặc khiến cho quyển thuộc tía tan, hoặc khiến cho kẻ kia ngu độn chậm chạp, hoặc làm mọi loại các việc ác khác. Làm như Pháp này thì gọi là A Tỳ Già Lỗ Ca

Thực hành việc ác này nhằm trừng phạt người ác đối với chỗ của Tam Bảo ôm ấp dấy lên tâm ác. Hoặc tìm lỗi của kẻ kia khiến cho nhóm ấy đời này chịu khổ mà miễn được nạn trong Địa Ngục. Thấy các chúng sinh gây tạo mọi loại tội, hoặc phạm vào Luật Nghi thanh tịnh của Bồ Tát, hoặc chê bai Tam Bảo, hoặc đối với Sư Trưởng làm việc trái nghịch. Vì thương xót kẻ ấy cho nên làm A Tỳ Già Lỗ Ca

Khi làm Pháp này nên y theo Bản Bộ, chẳng được tự ý làm. Dùng **Phần Nộ Chân Ngôn**, hoặc dùng Chân Ngôn của các nhóm La Sát ác, hoặc dùng **Bát Lệ Sử Sư Chân Ngôn** làm A Tỳ Già Lỗ Ca này.

Làm Pháp này để trừng phạt người ác. Nguyên đã xong rồi thì người nhận chịu cái nhìn của con mắt phần nộ ấy sẽ tăng thêm sự nguy khốn, chẳng lâu sẽ chết. Nên mau chóng làm Phiến Đẻ Ca, sau đó từ từ làm Bồ Sát Trung Ca.

Pháp này chẳng nên làm. Nếu khi muốn làm thì nên dùng Chân Ngôn của nhóm La Sát làm tốt đẹp, hoặc y theo Bản Pháp, giả sử là **Phật Bộ Chân Ngôn** cũng không có chỗ sợ hãi.

Nếu làm Pháp này trị người làm ác thì Tâm không có giận dữ oán hận, đủ Đại Tử Bi, suy nghĩ Nhân Duyên của nghiệp ác ấy chịu khổ lâu dài như thế. Nếu thường hành điều ác ấy thì chỉ là Nhân khổ lâu dài. Vì muốn cho người kia suốt đời an vui nên làm Pháp này sửa chữa

Người phát Tâm giận dữ làm điều ác thì đáng đọa vào Địa Ngục. Vì muốn trừ bỏ nỗi khổ của Địa Ngục cho nên các **Chân Ngôn Chủ** làm phương tiện này để cứu giúp.

Xem xét Hạnh ác của người kia, nghiệp có nặng nhẹ, tùy theo mà đối trị, Chẳng nên vì tội nhẹ mà khiến cho bị chết. Do trị kẻ kia cho nên khiến họ đau khổ tột cùng. Vì khiến cho kẻ ấy vui vẻ cho nên làm Pháp **Phiến Để Ca** (Śāntika: Tức Tai). Ngay lúc ấy thời hoặc đến cái lò kia, hoặc lại làm riêng, dùng sữa Hộ Ma thành Phiến Để Ca. Dùng nhóm tên gọi “**Khur Bỉ, Ha Na Ha Na, Ba Giã Ba Giã, Ma La Ma La**” [KHAṬI HANA HANA PACA PACA MARA MARA] của **A Tỳ Già Lỗ Ca Chân Ngôn**, an tên gọi “**Phiến Để Ca Củ Lỗ**” [ŚĀNTIKA KURU] liền thành Pháp Phiến Để Ca

Đã hồi Tâm xong, nghĩ nhớ Tam Bồ Đề, phát Tâm Bồ Đề, đối với các chúng sinh thường ôm giữ việc nhiều ích. Há có thể hợp hành như Pháp này vậy

Như Kinh Phật dạy bảo: “Nếu người ôm giữ sự giận dữ ắt tạo nghiệp Địa Ngục. Người Trí nên khởi tâm **Từ Thiện**”

Nếu muốn mau thành: làm Pháp **Phiến Để Ca** (Śāntika: tức tai) thì nên đến trước tháp Xá Lợi. Làm Pháp **Bổ Sắt Trung Ca** (Puṣṭika: tăng ích) nên ở bên cạnh ao, hồ, đầm. Làm Pháp **A Tỳ Già Lỗ Ca** (Abhicāruka: hàng phục) nên ở trong rừng rậm hiểm yếu... Nơi chôn như vậy sẽ mau thành tựu

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA
PHÁP PHÂN BIỆT THÀNH TỰU
PHẨM THỨ MƯỜI SÁU
(Cũng gọi là Phẩm: **Tướng Tắt Địa**)

Lại nữa, **Tắt Địa thành tựu**: Nương theo hư không mà đi, đây là **Tối Thượng**. Che hình ấn dấu là **Trung Thành Tựu**. Các việc Thế Gian là **Hạ Tắt Địa**. Thượng Trung Hạ thành có 3 loại này.

3 loại thành tựu của nhóm: **nương theo hư không, ấn hình, việc Thế Gian** tùy theo **Thượng Trung Hạ** lại phân biệt **Thượng Thành** của 3 Bộ. Nay Ta diễn nói lần nữa: **Trì Minh Tiên** (Vidyā-dhāra-Rṣi) nương theo hư không thành tựu **5 Thông** (Pañcābhijñā: 5 loại Thần Thông), hoặc được dứt hết các lậu (dứt hết phiền não), hoặc Bích Chi Phật, hoặc chứng địa vị của Bồ Tát, hoặc hiểu biết tất cả việc, hoặc biện tài đa văn, hoặc thành tựu **Phệ Đa La Thi** (Veḍala, hay Vetāla: khởi thi quỷ), hoặc thành tựu **Được Xoa Ni** (Yakṣaṇī: Được Xoa Nữ), hoặc được **Chân Đà Ma Ni** (Cintāmaṇi: Như Ý Bảo Châu), hoặc được **Phục Tàng không tận** (Akṣaya-nidhi: Vô Tận Phục Tàng). Đủ nhóm việc như trên là **Thượng Trung Thượng Thành Tựu** (thành tựu bậc thượng trong bậc thượng)

Tiếp theo, nói Pháp **Trung Thành Tựu** bên trong 3 Bộ. Ấn hình che dấu, thân được sức mạnh lớn lao, trước kia lười biếng thì được siêng năng tinh tiến, vào **cung A Tu La** (Asura-pura) được thuốc trường thọ, thành **Bát Lệ Sử Ca Thiên Sứ**, hoặc hay sai khiến Quỷ, hoặc hay thành tựu **Sa La Bôn Nhĩ Ca Thụ Thần**, hoặc hay thành **Đa Văn** (Bahu-śruta), được nghe những điều chưa từng nghe, hiểu sâu nghĩa lý, hoặc hợp thuốc thành vừa xoa bôi bàn chân, đánh đầu. Dầu lặn lội đường xa cũng không có mệt mỏi. Tắt Địa như trên đã nói, gọi là **Trung Thượng Thành Tựu** (thành tựu bậc thượng của bậc trung)

Tiếp theo, nói Pháp **Hạ Trung Thành Tựu** (thành tựu bậc trung của bậc hạ). Dùng sức Chân Ngôn khiến cho Chúng vui thích nhìn, hoặc nhiếp phục mọi người, hoặc hay trừng phạt người ác, giảng phục các chúng oán với việc bậc hạ khác, là **Thượng Trung Hạ**

Nếu muốn thành tựu nhóm **Thuốc** (Bhaiṣajya), **móc câu** (Amṛkūṣa) thì có 3 loại thành: lửa sáng sanh ra là **Thượng**, hơi khói là **Trung**, âm áp là **Hạ**

Lại nữa, Thánh Giả Chân Ngôn là **Thượng Thành Tựu**. Điều mà chư Thiên đã nói gọi là **Trung Thành Tựu**. Thế Thiên Chân Ngôn là **Hạ Thành Tựu**

Lại nữa, Phật Bộ Chân Ngôn là **Thượng Thành Tựu**, Liên Hoa Bộ Chân Ngôn là **Trung Thành Tựu**, Kim Cang Bộ Chân Ngôn là **Hạ Thành Tựu**

Nếu muốn dùng **Thượng Chân Ngôn** mong cầu bậc Hạ thì được **Hạ Thành Tựu**. Hoặc dùng **Hạ Chân Ngôn** muốn cầu bậc thượng thì được **Thượng Thành Tựu**, Hoặc dùng **Trung Chân Ngôn** thành bậc Thượng. Hạ cũng được ngang bằng

Trong Chân Ngôn có đủ 4 Đức này. Nên biết Phần Thượng Trung Hạ của Chân Ngôn hay thành quả báo lớn, nghĩa là

1_ Mãn địa vị Bích Chi Phật, đầy đủ 10 Địa của Bồ Tát, cho đến thành Phật là quả báo lớn.

2_ Lại thành **Hạnh Đại Đức** (Mahā-guṇa-caryā) nghĩa là có nhiều quyền thuộc trước sau vây quanh. Mãn nguyện như vậy là **Hạnh Đại Đức**

3_ Lại hay trụ địa vị lâu dài, nghĩa là được nơi thù thắng, chỗ của Chuyển Luân, vị Tiên trường thọ. Mãn Nguyện như vậy là lâu dài hay trụ địa vị.

4_ Lại hình nghi rộng lớn, nghĩa là Oai Quang chiếu xa là Hình rộng lớn

Đủ 4 Đức này, tuy là **Hạ Phẩm Chân Ngôn** mà hay thành **Thượng Phẩm**. Trong Thượng Phẩm chẳng có đủ Đức này, tuy là **Thượng Phẩm Chân Ngôn** mà dùng cho **Hạ Phẩm** vậy.

Chân Ngôn mà chư Phật Bồ Tát đã nói, như vậy thuyên thứ tự, phần lớn điều mà chư Phật Bồ Tát đã nói tuy thuộc **Hạ Phẩm** cũng hay thành tựu nhóm việc của **Thượng Phẩm**

Hoặc trong Chân Ngôn mà nhóm **Tôn** đã nói, chỉ đủ một việc là: Pháp Phiến Đề Ca, Pháp Bồ Sát Trung Ca, Pháp A Tỳ Già Lỗ Ca. Tuy đủ một việc nhưng ở trong đều có Phẩm **Thượng Trung Hạ**. Há có **Hạ Phẩm Chân Ngôn** hay thành việc bậc Thượng, giống như trong bùn xanh sanh ra hoa sen màu nhiệm, cho nên không có nghi ngờ vậy

Há có **Từ Thiện Chân Ngôn** của Thượng Phẩm hay thành Hạ Phẩm của Phần Nộ, như cây Bạch Đàn, Tính của nó trong mát, nếu gió đâm đánh chà xát thì tự nhiên dấy lên lửa, chẳng phải là không có Nhân Duyên vậy. Lẫn lộn như vậy tuy chẳng phải là thứ tự, nhưng các Tát Địa khác đều chẳng nên lo lắng nghi ngờ

Thân Phần Tát Địa là Thượng Phẩm thành, **Chư Dược Tát Địa** là Trung Phẩm thành, **Phú Nhiêu Tát Địa** là Hạ Phẩm thành

Nếu lại có người lâu nay trì tụng **hạ Phẩm Chân Ngôn**, tuy rằng tự mình không có sức nhưng ở bên Bản Tôn chuyển cầu **Thượng Phẩm**, ắt được ban cho.

Nếu ở trong **Thượng Phẩm Chân Ngôn**, tâm ôm giữ sự do dự, niệm trì cúng dường, lại chẳng tinh thành thì tuy là Thượng Phẩm Chân Ngôn, do kẻ kia niệm tụng, Tâm coi thường nên chiêu cảm **Hạ Phẩm thành tựu**

Cho nên biết trì tụng đều do Tâm Ý. Lại như trong chư Thiên cũng có người nghèo, bên trong các Quý Bộ cũng có kẻ giàu có mạnh mẽ. Đây kia như thế, Chân Ngôn cũng vậy, mỗi một Chân Ngôn đều có đủ 3 Tát Địa là **Thượng Trung Hạ**, thành tâm niệm tụng đều được Tát Địa

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA
PHỤNG THỈNH BẢN TÔN
_ PHẨM THỨ MƯỜI BẢY _

Lại nữa, nếu muốn vào cái thất của Bản Tôn. Trước tiên, nhìn dung mạo của Tôn, hợp 10 ngón tay, hơi cúi đầu. Lại dùng vật khí chứa đầy nước sạch, tùy theo việc cần làm để Bản Tôn, hiến hoa, lại để hương xoa bôi, y theo Bản Pháp mà làm **Át Già** (Argha), đốt hương xông ướp, nên tụng Chân Ngôn 7 biến rồi chọn lấy gia trì **phụng thỉnh** này

Đã phụng thỉnh xong, sau đó nên y theo Pháp cúng dường. Vật khí chứa đầy Át Già, nên dùng bạc, hoặc dùng Đồng đã tôi luyện, hoặc dùng đá làm. Hoặc dùng đất, gỗ. Hoặc lấy vỏ ốc làm. Hoặc dùng **Thức Để**, hoặc dùng lá sen đem khâu nối lại làm vật khí, hoặc dùng lá của cây có nhựa như sữa.

Như trên đã nói nói vật khí Át Già. Ngay lúc dùng thời nên biết thứ tự. Nếu Phiến Để Ca nên dùng vật khí màu trắng. Bồ Sát Trung Ca nên dùng vật khí màu vàng. A Tỳ Già Lỗ Ca nên dùng vật khí màu đen.

Làm loại thành tựu Thượng Trung Hạ Tất Địa, lúc trước đã nói nên có thể dùng. Làm Phiến Để Ca thì để một ít **Tiểu Mạch** vào Át Già đã dùng. Bồ Sát Trung Ca nên để mè. A Tỳ Già Lỗ Ca nên để **Túc Mễ** (gạo Tề)

Lại Phiến Để Ca để sữa, Bồ Sát Trung Ca để váng sữa đặc (lạc), A Tỳ Già Lỗ Ca để nước đá bỏ

Hoặc để máu của mình dùng thông khắp cả. Nên để hoa gạo, hương xoa bôi với mè, **vòng cổ tranh** (nhẫn cổ tranh). Dùng vật khí bằng **thực đồng** (đồng đã tôi luyện) chứa đầy Át Già. Nếu không có vật khí này thì tùy theo thứ có được, cũng dùng thông khắp cả.

Khi **Thỉnh Triệu** thời nên dùng **Đương Bộ Minh Vương Chân Ngôn** với **Mộ Nại La** (Mudrā: thủ ấn). Nếu có Bản Pháp đã nói **Triệu Thỉnh Chân Ngôn** thì cần phải lấy dùng, không có phân biệt rườm rà. Trước tiên thỉnh **Đương Bộ Tôn**, tiếp theo thỉnh **Minh Vương Phi**. Trong 3 Bộ đều nên như vậy.

Bản Pháp nếu không có Thỉnh Triệu Chân Ngôn thì nên dùng Chân Ngôn của nhóm Minh Vương mà thỉnh triệu

Bản Pháp tuy có nói Thỉnh Triệu Chân Ngôn. Đã là hèn kém, sao dám hợp thỉnh nơi Bộ Chủ. Nếu dùng Chân Ngôn Thỉnh Triệu của Bản Pháp sẽ mau thành tựu, chẳng nên sanh căn vạy vậy.

Bản Pháp nếu có **Thỉnh Triệu Chân Ngôn** với **Phát Khiển** thì khi đang thỉnh, từ **Chân Ngôn Chủ** này đến **Bộ Chủ** đã thỉnh rằng: “Nay con (tên là...) vì việc (tên là...) nên phụng thỉnh”

Nếu lúc **Phát Khiển** thời cũng lại như vậy. Việc đã làm xong, nguyện **Tôn** chứng biết, rồi tùy theo ý mà đi.

Minh Vương Phi Chân Ngôn dùng thỉnh nhóm **Nữ Tiên**

Minh Vương Chân Ngôn thỉnh các **Chân Ngôn Chủ**. Hoặc có Chân Ngôn Chủ chẳng nhận chỗ thỉnh của Minh Vương Chân Ngôn thì cần thiết dùng Minh Vương với Minh Vương Phi Chân Ngôn, như thế có thể y theo **Thỉnh**

Như **Biệt Bộ** (Bộ riêng) nói: khi để Át Già thì nên tụng Chân Ngôn. **Bạc Đại** (tức Đại Chân Ngôn) thì một biến, **bạc Trung** (tức Trung Chân Ngôn) thì 3 biến, **bạc Hạ** (tức Hạ Chân Ngôn) thì 7 biến, **bạc cực nhỏ** (tức Cực Tiểu Chân Ngôn) thì nghe tụng 21 biến.

Như bên trên đã nói Pháp Tác của Át Già. Chuyên 2 đầu gói sát đất, cần phải đeo nhẫn cổ tranh thanh tịnh. Như lúc trước đã nói, tay cầm Át Già, đốt hương xông ướp ,

nói thỉnh như vậy: “*Ngưỡng mong **Tôn Giả** do Bản Nguyên cho nên giáng đến Đạo Tràng. Nguyên rũ lòng thương xót, nhận Át Già với sự hiến cúng nhỏ mọn này*”

Có Chân Ngôn Chủ tên là **Độc Thắng Kỳ Gia Phần Nộ** chẳng nhận các Chân Ngôn khác triệu thỉnh thì dùng Chân Ngôn mà vị ấy đã nói, như thế giáng xuống nơi đã thỉnh. Thỉnh quyền thuộc ấy cũng chẳng nhận nơi Chân Ngôn khác thỉnh thì cũng nên dùng **Quyển Thuộc Chân Ngôn** của vị ấy mà thỉnh triệu, chỉ Duyên thỉnh triệu dùng **Tâm Chân Ngôn** hoặc nói Căn Bản, hoặc Chân Ngôn mà Minh Vương Phi đã nói mà dùng thỉnh triệu.

Bộ Tâm Chân Ngôn thông khắp 3 Bộ, dùng điều ấy thỉnh triệu sẽ ứng giáng đến, gia thêm chữ **Ề HẾ** (EHI), lại thêm **Bí Mật** (GUHYA) này sẽ mau mắn Nguyên ấy. Ngay lúc này, thành Tâm làm lễ, lại khải bạch 3 lần: “*Đấng **Đại Từ Bi!** Thỉnh y theo Bản Nguyên đi đến giáng xuống Đạo Tràng*”. Nếu chẳng thành Tâm, chuyên niệm tụng nhiều lần cho đến Chân Ngôn cũng đều ân trọng

Xong rồi, dùng 2 bàn tay nâng vật khí Át Già đội trên đánh đầu cúng dường là **Thượng Tất Địa**. Để ở khoảng trái tim là **Trung Tất Địa**. Để ở khoảng lỗ rốn là **Hạ Tất Địa**

Trước tiên, quán **Bản Tôn**. Tượng đã vẽ kia, nếu Tượng ấy đứng thì người trì tụng cũng nên đứng thỉnh. Nếu vẽ Tượng ngồi thì cũng nên ngồi thỉnh. Lại quán Tượng ấy, đứng theo thế khom lưng, cũng nên bắt chước theo mà phụng thỉnh.

Ngay lúc thỉnh thời trước tiên quán phương mà Bản Tôn đã ở, rồi hướng về nơi ấy thỉnh. Như thế liền hồi thân để vật khí Át Già ở trước mặt Tôn Tượng.

Lại có bí mật. Lại xem xét các phương sở khác đã làm nhóm Phiến Đê Ca mà thỉnh triệu. Hoặc ở lúc khác, được các hoa quả xứng với Ý của Bản Tôn thì cần phải phụng thỉnh. Tùy theo Bản Phương ấy rồi có thể hiến.

Ngay lúc thỉnh thời hợp móng ngón của bàn tay, tùy theo Bản Phương, chỉ dùng Tâm chí thành phụng thỉnh. Hoặc dùng hai tay nâng lên mà thỉnh, hoặc dùng vật khí Át Già mà thỉnh triệu. Sau đó nên hiến vật đã có.

Nếu muốn thành tựu việc **Thượng Trung Hạ** với nhóm Phiến Đê Ca thì đều nên gia thêm dùng Chân Ngôn với **Mộ Nại La** (Mudrā: thủ ấn) mà làm thỉnh triệu

Làm thành tựu các nhóm việc khác. Hoặc có Chương dấy lên, hoặc có Ma trôi dấy, hoặc bệnh tật tăng thêm khổ đau. Ngay lúc như thế thời Duyên của việc đã gấp rút, chẳng thể ngay lúc đó chuẩn bị vật khí Át Già được thì liền dụng Tâm khải thỉnh Bản Tôn làm Pháp **Trừ Khiển**

Như trên đã nói, tùy theo việc lớn nhỏ, nghĩ muốn thành tựu thì dùng Át Già thỉnh. Việc của nhóm nạn cấp bách thì thành Tâm thỉnh

Nếu lại có người muốn được quy ngưỡng **Tôn Giả** của các Bộ thời cần phải làm Pháp Tắc **triệu thỉnh** thì người trì tụng mau được thành tựu.

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA
PHÁP THỨ TỰ CÚNG DƯỜNG
PHẨM THỨ MƯỜI TÁM
(Cũng gọi là **Pháp Niệm Tụng**)

Lại nữa, phụng thỉnh Bản Tôn xong. Tiếp theo, y theo Bộ Loại hoặc các sự nghiệp, xem xét việc lớn nhỏ ấy, y vào Pháp Tắc mà cúng dường.

Đã cúng dường xong thì nói lời như vậy: “***Tôn Giả** khéo đến! Xin thương chúng con mà giáng lâm Đạo Tràng. Lại rũ lòng thương xót đến tòa này, ngồi nhận sự hiến cúng nhỏ nhoi*”

Lại khởi Tâm thành, luôn luôn vui thích làm lễ, rồi bạch với Tôn Giả rằng: “**Đại Bi** rữ thương, vì **Bản Nguyên** mà giáng lâm đây đủ. Chẳng phải là con có khả năng thỉnh được **Bản Tôn**”

Như vậy 3 thời đều y theo điều này

Như lúc trước đã nói, cần phải bày biện hiến cúng. Trước tiên, hiến hương xoa bôi, tiếp đến cúng thí nhóm hoa, sau đó hiến hương, tiếp đến cúng thức ăn uống, tiền mới thấp đèn. Như thứ tự ấy, dùng **Phần Nộ Chân Ngôn**. Nhóm vật vậy thanh tịnh, khéo khiến cho tâm người ưa thích. Dùng **Bản Sắc Chân Ngôn** mà tụng Chân Ngôn.

Hiến hương xoa bôi xong, đều liệt kê tên gọi ấy, như y theo lúc trước nói, liền dâng Át Già. Như vậy nhóm hương hoa với thức ăn uống đều cũng dựa theo đây.

Nếu không thể hiến hương xoa bôi, hương đốt, hoa với thức ăn uống... thì chỉ tụng **Bản Sắc Chân Ngôn** với tác Thủ Ấn... dùng đây để hiến. Nên tỏ rằng: “*Không thể tìm được, chỉ nhận Chân Tâm*”. Sau đó làm Át Già, dùng Chân Tâm cho nên mau mãn Nguyên ấy

Lìa điều này ra, có **4 cúng dường** thông khắp các Bộ, dùng cho tất cả nơi chốn

1_ Chắp tay

2_ Dùng Át Già

3_ Dùng Chân Ngôn với **Mộ Nại La** (Mudrā: thủ ấn)

4_ Chỉ vận Tâm

Trong **Thiện Phẩm** này tùy theo phương nên làm. Hoặc lại trong sự cúng dường lâu dài, cùng tột không qua được sự **vận Tâm**, như Đức Thế Tôn nói: “*Trong các Pháp Hành thì Tâm là cái đầu ấy. Nếu hay nêu Tâm mà cúng dường thì mãn tất cả Nguyên*”

Nếu muốn thành tựu các việc khác thì cần phải **Phát Khiển** các loài gây chướng. Nếu chẳng **Khiển Trừ** thì sau này sợ bị thương tổn. Bởi thế, trước hết nên làm **Pháp Khiển Trừ**, tụng **Phần Nộ Chân Ngôn**, hoặc dùng **Đương Bộ Thành Biện Chư Sự Chân Ngôn**.

Tụng Khiển Trừ này trước tiên, tiếp đến tụng **Bản Bộ Tôn Chân Ngôn** mà gia trì vào nước, thỉnh khắp, Hộ Ma với tác nhóm Thủ Ấn...

Phật Bộ Chân Ngôn là:

“Úm, đát tha nghiệt đố (1) na-bà phạ dã (2) toa ha”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ ह्र

*)OM _ TATHĀGATA-UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Liên Hoa Bộ Tôn Chân Ngôn là:

“Úm, bát na-mô na bà-phạ dã, toa ha”

ॐ पद्मसुन्दर्यै नमः ॐ ह्र

*)OM _ PADMA-UDBHAVĀYA SVĀHĀ

Kim Cang Bộ Tôn Chân Ngôn là:

“Úm, phạ nhật-lỗ na bà phạ dã, toa ha”

ॐ वज्रसुन्दर्यै नमः ॐ ह्र

*)OM _ VAJRA-UDBHAVĀYA SVĀHĀ

_Hoặc dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn**

Phật Bộ Tâm Chân Ngôn là:

“Nhĩ nang, nhĩ-ca”

ॐ नमो ॐ ह्र

*) JINA-JIK

Liên Hoa Bộ Tâm Chân Ngôn là:

“A lộ lực ca”

𑖀𑖩𑖫𑖬

*) AROLIK

Kim Cang Bộ Tâm Chân Ngôn là:

“Phạ nhật-ra, đặc lực ca”

𑖀𑖩 𑖀𑖩

*) VAJRA-DHRĀK

Hoặc dùng Chân Ngôn này, hoặc dùng Bộ Tôn rưới vảy khắp nhóm hoa.

Lại dùng **Cát Lợi Chỉ La Phần Nộ Chân Ngôn** với Ấn. Miệng tụng Chân Ngôn, tay trái tác **Ấn** (Mudrā) ấn khắp nhóm hương xoa bôi, hương đốt, thức ăn uống, hoa... thì mới bắt đầu được Tĩnh, trừ ứ

Vì **tự thân** tịnh cho nên dùng bàn tay phải bụm đầy nước thơm, mắt quán nước thơm rồi tụng **Tâm Chân Ngôn** rưới lên đánh đầu của thân mình thì thân của mình thanh tịnh, trừ ứ

Lại dùng **Nhất Thiết Sự Chân Ngôn** kèm với **Phần Nộ Chân Ngôn**. Đây là **Tịnh Tòa**, cho nên tụng Chân Ngôn vào nước thơm rồi dùng rưới vảy. Lại tụng 7 biến rưới vảy khắp địa phương, hay trừ các ứ mà được thanh tịnh

Cát Lợi Chỉ La Chân Ngôn là:

“Úm, chỉ lý chỉ lý, phạ nhật-la, phạ nhật-lý, bộ la, mãn đà phạ, hồng, phẩn tra

𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩

*)OM _ KILI KILI VAJRA VAJRI BHŪR BANDHA BANDHA HŪM PHAT

Chân Ngôn bên trên này hộ địa phương xong, kết **Hư Không Giới** nên dùng

Tiếp theo, **Tô Tất Địa Chân Ngôn** bên dưới, đốt hương, tay cầm, miệng tụng Chân Ngôn, xông thơm phức trong hư không thì hay trừ ứ ác liền được thanh tịnh

Tô Tất Địa Chân Ngôn là:

“Úm, tô tất địa yết lý, nhã-phạ lị đa, nan mộ la đa duệ, nhã-phạ la nhã-phạ la, mãn đà, mãn đà, hạ năng hạ năng, hồng, phẩn tra”

𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩 𑖀𑖩𑖩𑖩

*)OM_ SU-SIDDHI-KARI _ JVALITA-ANANTA-MŪRDHĀYE JVALA JVALA BANDHA BANDHA- HANA HANA_ HŪM PHAT

[Bản khác ghi nhận câu Chân Ngôn này là:

OM_ SU-SIDDHI-KARI _ JVALITA-ANANTA-MŪRTĀYE JVALA JVALA BANDHĀ BANDHA- HANA HANA_ HŪM PHAT]

Kim Cang Bộ Tô Tất Địa Chân Ngôn bên trên này thông khắp các việc, kết **không Giới** dùng

Tiếp theo, nói **Phật Bộ Kết Hư Không Chân Ngôn** là:

“Nhã-phạ ra, hồng”

𑖀𑖩 𑖀𑖩

*) JVALA HŪM

Phật Bộ Kết Hư Không Chân Ngôn bên trên này chỉ thông với **Đương Bộ**

Tiếp theo, nói **Liên Hoa Bộ Kết Hư Không Chân Ngôn** là:

“Úm, bát đặc-nhĩ ninh, bặc già phạ để, mô hạ dã, mô ha dã, nghiệt-đát, mô hạ ninh, toa ha”

ॐ ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ)

*) OM_ PADMINI BHAGAVATI MOHAYA MOHAYA JAG-AMOHANI SVĀHĀ

[Bản khác ghi nhận câu Chân Ngôn này là:

OM_ PADMINI BHAGAVATI MOHAYA MOHAYA JAGAD-MOHANI SVĀHĀ]

Liên Hoa Bộ Kết Hư Không Chân Ngôn bên trên này chỉ thông với **Đương Bộ**.

Tiếp theo, cần phải dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn** chú vào nước thơm rưới vảy các phương. Lại dùng **Minh Vương Căn Bản Chân Ngôn**, hoặc **Tâm Chân Ngôn**, hoặc **Chân Ngôn Chủ Sứ Giả Tâm Chân Ngôn**... tùy chọn một thứ, dùng kết phương giới.

Dùng các Tâm Chân Ngôn này mà làm kết Giới thì nơi đã kết như đặt tường vách, **Tiên Thiên** của Đương Bộ thường sẽ hộ vệ, không gì có thể gây chướng. Các việc của các Bộ có loài gây chướng thì nên y theo Pháp **Cam Lộ Quân Trà Lợi** mà khiến trừ

Có 5 loại Pháp Hộ Vệ, thường ở bên trong Đạo Tràng, Thất luôn luôn nên làm là: **Kim Cang Tường, Kim Cang Lương, Kim Cang Quyết, Phần Nộ Cát Lợi Chỉ La, Phần Nộ Cam Lộ Quân Trà Lợi**

Kim Cang Tường Chân Ngôn là:

“Úm, tát la tát la, phạ nhật-la, bát-la ca lam, hồng, phẩn tra”

ॐ ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ)

*) OM_ SARA SARA VAJRA-PRAKARA HŪM PHAT

Kim Cang Lương Chân Ngôn là:

“Úm, vi sa-phổ la, la khát-sa, phạ nhật-la, bán nhã la, hồng, phẩn tra”

ॐ ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ)

*) OM_ VISPHURAD RAKṢA PAṂJALA HŪM PHAT

Kim Cang Quyết Chân Ngôn là:

“Úm, chỉ lý chỉ lý, phạ nhật-la, phạ nhật-lợi, bộ la, mãn đà mãn đà, hồng, phẩn tra

ॐ ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ)

*) OM_ KILI KILI VAJRA VAJRI BHŪR BANDHA BANDHA HŪM PHAT

Phần Nộ Cát Lợi Chỉ La Chân Ngôn là:

“Úm, chỉ lý chỉ lý, cú-lộ đà, hồng, phẩn tra”

ॐ ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ) ५(ॐ)

*) OM_ KILI KILI_ KRODHA HŪM PHAT

Phần Nộ Cam Lộ Quân Trà Lợi Chân Ngôn là:

“Nang mô la đất-nang đất-la dạ dã. Nang mãng thất-chiến noa, phạ nhật-la bá ninh duệ. Nang mô phạ nhật-la cú lộ đà dã, năng sắt-tra-lao đặc-yết tra bà dã, bội la phạ dã, a tỉ, mẫu tát la, bát la thú, bá xả, hạ sa-đa.

Úm, ám một-lật đa quân noa lý, khur khur khur khur, khuróc hê khuróc hê, để sắt tra để sắt tra, măn đà măn đà, hạ nang hạ nang, nguyệt la-nhã, vĩ sa-phô tra dã, vĩ sa-phô tra dã, tát ra-phạ vĩ cận nang, vĩ nang diệc kiếm, mãng a ngôn ninh bát để, nhĩ vĩ đán đa ca la dã, hồng phán-tra”

ॐ नमो रत्नत्रयै
नमो शिखे वज्रचर्मयै
नमो वज्रक्रोदयै संक्रोदकयै श्रीवयै शिभे सुसारे चरिते
चरिते कर्मयै
ॐ शिखे कुशले शिवे शिवे शिवे शिवे शिखे शिखे वृषे वृषे
कर्म कर्म गरु शुकुलयै शुकुलयै मर्ते शिखे शिखे कर्म मर्ते
शिमचि शिखे शिखे कर्म कर्म

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA
NAMAḤ ŚCAṄḌA-VAJRA-PĀṆIYE
NAMO VAJRA-KRODHĀYA DAMŚTROTKATA-BHAYA BHAIKAVAYA
ASI MUSARA PARASŪ PĀŚA HASTĀYA
OM AMṚTA-KUNḌALI KHAKHA KHAKHA, KHAHI KHAHI TIṢṬA
TIṢṬA, BANDHA BANDHA, HANA HANA, GARJA, VISPHOṬĀYA
VISPHOṬĀYA SARVA-VIGHNAM VINĀYAKAM, MAHĀ-GAṆA-PATI
JĪVITĀNTA-KĀRĀYA HŪM PHAṬ

Hoặc nêu ở trong Bản Pháp có Kim Cang Trường Chân Ngôn của nhóm như vậy thì nên kết một lần nữa

Các việc đã xong, tiếp nên trì tụng. Khi trì tụng thời trước tiên, tụng **Đương Bộ Mẫu Chân Ngôn**

Phật Bộ Mẫu Chân Ngôn là:

“Nang mô bạc già phạ đế, ô sắt-ni sa dã. Úm, lỗ lỗ, sa-phổ lỗ, nhã-phạ la, để sắt-tra, tát đà, lộ giả ninh, tát la-phạ la-tha, sa đà ninh, toa ha”

ॐ नमो शिवे शिखे ॐ ह्रूं ह्रूं ह्रूं शिखे शिखे शिखे
मर्ते मर्ते मर्ते

*)NAMO BHAGAVATOŚNĪṢAYA

OM RURU SPHURU JVALA TIṢṬA SIDDHA-LOCANE SARVA-ARTHA
SĀDHANĪ SVĀHĀ

Liên Hoa Bộ Mẫu Chân Ngôn là:

“Nang mô la đát đát đát-la dạ dã. Nang mãng a lý-dã phạ lô chỉ đế thấp-phạ la dã, bô địa tát đát-phạ dã, mãng ha thát đát-phạ dã, mãng ha ca lỗ ni ca.

Na la-xá nang, sa-mãng-lật la-xá nang tiện thát-la phạ, sa-mãng la nãi, nang giả tả, mãng hàm, tát la-phạ tát đát-phạ nan, tát la-phạ vi-dã địa, chỉ chỉ sai ca.

Đát nễ-dã tha: Úm, ca tai, vi ca tai, ca tra, vi ca tra, ca trung, ca tai, bà già phạ đế, vi nhã duệ, toa ha”

ॐ नमो रत्नत्रयै
नमो शिखे शिखे शिखे शिखे शिखे शिखे शिखे शिखे शिखे शिखे
शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे
शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे
शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे
ॐ कर्म शिखे कर्म शिखे कर्म शिखे कर्म शिखे कर्म शिखे कर्म शिखे
शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे शिवे

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ĀRYA-AVALOKITEŚVARĀYA BODHISATVĀYA MAHĀ-SATVĀYA MAHĀ-KĀRUNĪKĀYA

DARŚANA SA-VARṢAṆA ABHY-ĀVASRU-VANA SMARANE NAVACAṢYA-VANA - SARVA-SATVĀNĀM SARVA-VYĀDHI CICCĪ TATHĀKA

TADYATHĀ: OM_ KAṬE VIKĀṬE KAṬA VIKĀṬA KAṬAM_ KAṬE BHAGAVATI VIJAYE_ SVĀHĀ

[Bản khác ghi nhận câu Chân Ngôn này là:

TADYATHĀ: OM_ KAṬE VIKĀṬE KAṬKĀṬE_ KAṬA VIKĀṬE KAṬKĀṬE_ BHAGAVATI VIJAYE_ SVĀHĀ]

Kim Cang Bộ Mẫu Chân Ngôn là:

“Nang mô la đất-nang đất-la dạ dã. Nang mãng thất-chiến noa, phạ nhật-la bá ninh duệ, mãng ha dước khát-sa, tế nang bát đa duệ. Úm, câu lan đật lý, mãn đà mãn đà, hồng, phẩn tra”

ॐ नमो रत्नत्रयै नमः शिवाय वज्रचक्राय मन्त्राय नमः
ॐ कुलधारी वधु वधु ॐ कुरु

*) NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCANḌA-VAJRA-PĀṆIYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATĀYE

OM_ KULANDHĀRI BANDHA BANDHA HŪM PHAṬ

Trước tiên, tụng **Mẫu Chân Ngôn** cho nên hay hộ vệ Bản Tôn, lại khiến diệt tội, hay trừ các chướng cùng tương ứng với Môn Tất Địa. Chỉ tụng **Mang Ma Kê Chân Ngôn** cũng thông với 2 Bộ, lúc đầu lúc sau trì tụng thì chư Thiên tăng thêm hộ vệ.

Nếu ở Bản Pháp đã nói thì khi trì tụng, trước tiên niệm điều này, nên tùy theo Bản Pháp mà niệm tụng. Hoặc ở Bản Pháp có **Độc Thắng Chân Ngôn** thì cũng nên trước tiên tụng trì, không có lo lắng phân biệt.

Như trên đã nói thứ tự cúng dường, cho đến nhóm việc: trừ uế hộ tịnh, kết Giới ... khi bắt đầu trì tụng với lúc làm Pháp, khi làm việc của nhóm **Phiến Đê Ca** thời đều nên làm.

Nếu dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn**, hoặc dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn**, hoặc dùng **Nhất Thiết Chân Ngôn Vương Chân Ngôn**, hoặc dùng **Tô Tất Địa Pháp Vương Chân Ngôn**, hoặc dùng **Nhất Thiết Sự Chân Ngôn**... 5 loại Chân Ngôn này thì 3 Bộ có khắp, tùy theo làm các việc đều ở Bản Bộ nên chọn lấy một loại mà dùng làm, ấy là: hộ thân mình với Thịnh Triệu, rưới vảy nước, **làm sạch sẽ** (tác tịnh), kết các Phương Giới... Dùng **Pháp Tướng** sửa trị Chân Ngôn chẳng chân thật, làm tăng thêm sức mạnh, làm **Trị Phạt Chân Ngôn**, làm hiểu biết rõ rệt với các việc khác đã chẳng thuật bày... cũng dùng trong 5 Chân Ngôn của Đương Bộ, tùy chọn lấy một rồi đem dùng, sẽ mau được Tất Địa

Bộ Tâm Chân Ngôn hay hộ Bản Tôn với hộ thân của mình. Khi hộ thân thời nên tụng 3 biến, hoặc 7 biến, kết tóc trên đánh đầu mà làm một búi

Nếu là người xuất gia thì kết góc áo Cà Sa, hoặc kết sợi dây hộ thân, hoặc Chú thặng vào cái đầu 7 biến, điểm **5 nơi** cũng thành Hộ Thân, ấy là: đánh đầu, hai vai, bắp tay, dưới cổ họng, trên trái tim

Hoặc dùng Ngưu Hoàng, hoặc hạt cải trắng, hoặc nước Át Già... tùy lấy một thứ mà dùng hộ thân

Nếu làm Pháp A Tỳ Già Lỗ Ca thì nên dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** mà hộ thân mình. Nếu làm Pháp Phiến Đê Ca thì nên dùng **Phẩn Nộ Kim Cang Chân Ngôn** để

hộ. Nếu làm Pháp Bồ Sát Trung Ca thì nên dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** với **Phần Nộ Kim Cang**... 2 Chân Ngôn kèm nhau mà Hộ

Nếu khi Chân Ngôn Chủ hiện ra mà người trì tụng sợ hãi thì nên dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** dùng hộ thân mình

Chỉ khi làm các việc thời dùng 2 Chân Ngôn mà hộ thân mình là **Bộ Tôn Chủ** với **Phần Nộ Chân Ngôn**. Khi niệm tụng xong thời cần phải **Phát Khiển**

Lúc Phát Khiển thời hộ **Chân Ngôn Chủ** kia, hoặc **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn**, hoặc dùng **Bộ Mẫu**, hoặc dùng **Bộ Tâm** cũng hộ thân mình mà làm tùy theo Ý

Nếu ở nơi ô uế với các chỗ chẳng sạch mà duyên việc cần đi đến thì trước tiên tụng **Ô Xu Sáp Ma Chân Ngôn**, tác Ân ân vào 5 chỗ ấy rồi tùy ý mà đi đến. Luôn luôn nên thường tụng Chân Ngôn ấy chẳng được bỏ quên

Khi tắm gội thời trước tiên tụng **Phục Chướng Chân Ngôn** hộ thân, cho đến lúc tắm xong, chẳng nên bỏ quên. **Phục Chướng Chân Ngôn** là **Quân Trà Lợi** vậy

Khi ăn thời dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** hộ thân niệm trì

Lúc muốn nằm thời dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** hộ thân

Nếu làm các Pháp mà lúc đó quên làm Pháp Tắc hộ trì sẽ khiến cho Ma dậy lên. Vì muốn trừ Ma cho nên mau chóng nên tụng trì **Đương Bộ Minh Vương Chân Ngôn** đem hộ thân mình thì tất cả Ma Chướng chẳng được dịp thuận tiện gây hại.

Như trên đã nói: **Hộ Thân, Kết Giới** với nhóm Pháp khác xong. Sau đó, nhiếp tâm an lành niệm tụng

Người niệm tụng cần chỗ ngồi để tu thì dùng cỏ tranh xanh mà làm tòa ngồi ấy. Tòa cao 4 ngón tay, rộng một gang tay, dài 16 ngón tay. Như cái tòa này, khi bắt đầu niệm tụng với lúc trì tụng thời đều nên nhận dùng.

Hoặc dùng cỏ **Ca Thế**, hoặc nhóm cỏ xanh khác. Hoặc tùy theo Bộ Pháp mà lấy cây có nhựa như sữa, đã dùng cây ấy rất ưa thiết yếu màu nhiệm, độ lượng như lúc trước nói mà trong sạch vớt sữa. Hoặc dùng các lá, hoặc dùng cành, cọng như bên trên mà chế tạo. Tùy theo Pháp xem xét việc mà lấy cành lá dùng làm tòa ngồi

Ở trên cái tòa ấy, ngồi Kiết Già, làm **Phiến Để Ca** với **Thượng Thành Tụ**. Ngồi Bán Già làm **Bồ Sát Trung Ca** với **Trung Thành Tụ**. Ngồi buồng thông hai chân làm **A Tỳ Già Lỗ Ca** với **Hạ Thành Tụ**

Cúng dường xong rồi, nên khởi Tâm thành khen ngợi nơi Phật, Tiếp theo khen Pháp, Tăng. Tiếp khen Quán Tụ Tại. Tiếp khen Minh Vương Đại Uy Kim Cang... cũng khen như vậy:

“Đại Bi cứu chúng sanh

Nhất Thiết Trí, **đường lành** (thiện đạo)

Phước giữ biên Công Đức

Nay con đánh lễ **Phật**

_Hay tịnh độc **tham, sân**

Khéo trừ các nẻo ác

Một hướng Lý **Chân Như**

Nay con lễ **Pháp** ấy

_Được Môn Giải Thoát kia

Khéo trụ các chỗ học

Đức ruộng Phương thắng thượng

Nay con lễ **Tăng** ấy

_Chư Phật đồng khen ngợi

Hay sanh mọi loại Phước

Hiệu là **Quán Tụ Tại**

Nay con cúi đầu lễ

Thân đại lực phần nô
Lành thay! **Trì Minh Chủ**
Giáng phục kẻ khó giáng
Nay con cúi đầu lễ”

Như vậy kiên thành khen ngợi Phật, Bồ Tát. Xong lại hợp ngón tay, lòng bàn tay... khởi Tâm ân trọng khen **Đức** (Guna) Của Phật với Bồ Tát khác. Nên dùng văn khen ngợi mà chư Phật, chúng Bồ Tát đã nói, chẳng nên tự làm

Khen ngợi xong rồi, khởi Tâm chí thành, sám hối các tội

“*Nay con quy mạng chư Phật Thế Tôn, La Hán, Thánh Tăng với các Bồ Tát ở mười phương Thế Giới....chúng biết cho chúng con: từ quá khứ cho đến đời này, phiền não che Tâm lưu chuyển lâu dài trong sanh tử, cùng với đời khác do **tham sân si** ngăn che mà gây tạo các nghiệp ác. Hoặc đối với Phật Pháp cùng với Thánh Tăng. Hoặc đối với La Hán, Bồ Tát, Thánh Chúng. Hoặc đối với cha mẹ với nơi của Tôn Giả và chúng sanh khác: **có Đức, không có Đức...** Ở các nơi như trên, gây tạo các nghiệp ác, tự mình làm, dạy người khác làm, thấy làm thì tùy vui, nên nghiệp **thân miệng ý** rộng gom tụ các tội. Nay đối trước chư Phật Bồ Tát, chấp tay thành Tâm đánh lễ”*. Như vậy, luôn luôn sám

“*Do nghiệp chẳng lành đã gây tạo mọi tội, như Pháp Phật biết thấy đều sám hối, khởi Tâm chí thành, trọn đời quy mạng Phật Pháp Tăng Bảo, đường chánh của Niết Bàn. Vì trừ khổ sanh tử của chúng sanh cho nên quy mạng Tam Bảo”*. Khởi Tâm ân trọng, quy y như vậy, cúi đầu mặt làm lễ

Tiếp lại khởi Tâm thành... cầu mầm giống Thắng Thượng, quả Cam Lộ giải thoát. Nên ôm giữ sự hớn hở phát **Tâm Bồ Đề** (Bodhi-citta) cầu **Quả Tất Địa** (Siddhi-phala)

Con sẽ trừ diệt vô lượng Pháp Khổ của chúng sanh trong Pháp Giới, lại hóa độ khiến lìa tất cả nẻo ác, khiến được giải thoát khỏi các phiền não, hết thấy mọi khổ, mọi loại ép bức... rồi khởi Đại Bi, phát Tâm Bồ Đề.

*Trong chúng sanh bị khổ não, vì họ làm chổ Quy Y. Chúng sanh không có chủ thì con sẽ làm người chủ. Chúng sanh lạc lối sẽ vì họ làm **vị thầy dẫn đường** (đạo sư). Chúng sanh bị hoảng sợ sẽ làm cho họ không còn sợ hãi. Chúng sanh bị khổ não sẽ khiến cho họ được an vui. Chúng sanh bị các phiền bão bức bách thì con vì họ mà trừ diệt*

*Nay các nghiệp thiện lành mà con đã tạo làm với Công Đức do **Thắng Tâm** sanh ra... đều **hồi thí** cho tất cả chúng sanh, quay về đường Chánh. Sáu Môn Ba La Mật đã làm với các Phước đã tạo làm khác đều hồi hướng cho chúng sanh đồng quy về **Thắng Quả***

Kể từ quá khứ, hiện tại, vị lai... lược đi mà nói: Phước thù thắng đã làm đều **hồi thí** hết cho tất cả chúng sanh, mau thành **Phật Đạo** (Buddha-mārga) cho đến **Bồ Đề** (Bodhi), chẳng sanh lười biếng mà khởi **Tâm Bồ Đề** thương nhớ các chúng sanh, khởi **Tâm Đại Từ** : “*kẻ kia có mọi thứ khổ, lúc nào trừ diệt hết?!...*”. Vì **Tịnh Tâm** cho nên thường trì **sáu niệm**. Niệm sáu niệm, trì chuyên chú vào một cảnh mà chẳng tán loạn, chẳng nên **Ngã Chấp** (Ātma-grāha)

Lại như chư Phật quá khứ phát nguyện, nên như vậy phát nguyện, các Nghiệp trong sạch đã sanh ra, đều hồi thí cho chúng sanh, thành tựu các Đức

Lại Nguyện: “*Công Đức mà con đã sanh ra, nguyện cho tất cả chúng sanh được tiền tài không tận. Lại hay buông xả bố thí, tăng ích Trí Tuệ, thành Đại Nhân Nhục, thường tu Phạm Thiện lành, thường được **Túc Mạng Trí**, thường ôm giữ Đại Bi, nơi chốn mà các loài chúng sanh đã sanh ra, đầy đủ việc như trên”*

Tiếp theo, nên chấp tay đánh lễ **Bộ Tôn Chủ**, nhớ niệm **Minh Vương**. Tiếp đến y theo Pháp Tắc làm các sự nghiệp. Trước tiên, dùng tay phải mà lấy **Số Châu** (xâu

chuỗi, tràng hạt) để trong bàn tay trái, chấp lại rồi nâng lên, nghĩ nhớ Minh Vương. Vì dùng râu chuỗi cho nên tụng Chân Ngôn

Kim Cang Bộ Chân Ngôn là:

“Nang mô la đất-nang đất-la dạ dã. Nang mãng thất-chiến nũa phạ nhật-la bá ninh duệ, mãng được khát-sa, tế nang bát đa duệ. Úm, chỉ lý chỉ lý, lao nại-lý ni, toa ha”

ॐ नमो रत्नत्रयै नमः शिवाय वज्रचर्मय मलयुक् सनपतये उं
ॐॐॐॐ ॐॐॐॐ ॐॐ

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCANḌA-VAJRA-PĀṆAYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATĀYE

OM _KILI KILI RAUDRIṆĪ SVĀHĀ

Phật Bộ Chân Ngôn là:

“Nang mô la đất-nang đất-la dạ dã. Úm, át na-bộ đế, vi nhã duệ, tất đà la-thế, toa ha”

ॐ नमो रत्नत्रयै उं सुसुग वेरुय सव्य सुद

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

OM _ADBHUTE VIJAYE SIDDHA-ARTHE SVĀHĀ

Liên Hoa Bộ Chân Ngôn là:

“Úm, am một-lật đảm già mê, thất-lý duệ, thất-lợi mang lý ninh, toa ha”

उं सुसुग सुम व्रय व्रमव्रि सुद

*)OM _AMRTĀNGA ME ŚRĪYE ŚRĪ-MĀLINI SVĀHĀ

[Bản khác ghi nhận câu Chân Ngôn này là:

OM _AMRTAM GALE ŚRĪYA-MALINA SVĀHĀ]

Hai tay đem ngón trỏ, ngón vô danh vịn nhau. Tay phải bắm (hạt châu), dùng thông với tất cả

Nếu A Tỳ Già Lỗ Ca thì dựng thẳng ngón cái ấy vịn **Sở Châu Ấn**. Xâu chuỗi hạt Bồ Đề dùng cho **Phật Bộ Niệm Tụng**. Xâu chuỗi hạt hoa sen dùng cho **Quán Âm Bộ**. Hạt **Lỗ Na La Xoa** dùng cho xâu chuỗi của **Kim Cang Bộ**. Ba Bộ dùng khắp đều như lúc trước nói.

Nhóm xâu chuỗi này rất ưu thắng thượng, tất cả niệm tụng cần phải nắm giữ. Hoặc dùng **Mộc Hoạn**, hoặc hạt của cây Đa La, hoặc dùng đất làm; hoặc dùng vỏ ốc, ngọc đẹp làm, hoặc dùng Xích Châu (ngọc màu đỏ), hoặc các **Ma Ni** (Mañi). Hoặc dùng hạt **Ý Dĩ**, hoặc hạt cỏ khác, đều tùy theo Bộ, xem xét loại hình sắc ấy nên lấy niệm trì

Nếu làm Pháp A Tỳ Già Lỗ Ca thì nên dùng các xương mà làm xâu chuỗi sẽ mau được thành tựu, làm Pháp Hộ Tịnh, Tăng Ích có hiệu nghiệm. Lại nên tụng

Phật Bộ Chân Ngôn là:

“Úm, nang mô bạc già phạ đế, tất đế, sa đại dã, tất đà la-thế, toa ha”

उं नमो भगवते सवि सव्य सव्य सुद

*)OM _NAMO BHAGAVATE SIDDHI SĀDHAYA _ SIDDHA-ARTHA SVĀHĀ

Liên Hoa Bộ Tăng Nghiệm Chân Ngôn là:

“Úm, phạ tô mãng đế, thất-lý duệ, toa ha”

उं वसु मति श्रय चश्रमव्रि सुद

*)OM _VASU-MATI ŚRĪYE SVĀHĀ

Kim Cang Bộ Tăng Nghiệm Chân Ngôn là:

“Úm, phạ nhật-lan, nhĩ đảm nhã duệ, toa ha”

ॐ वज्रं कर्म जयते स्वहा

*)OM_ VAJRA JITAM JAYE SVĀHĀ

Dùng **Châu Ân** lúc trước mà niệm tụng. Khi niệm tụng thời để xâu chuỗi ngang trái tim, chẳng được cao thấp

Khi nâng xâu chuỗi thời hơi cúi đầu, kết Tâm chí thành mà lễ Tam Bảo, tiến theo lễ 8 vị Đại Bồ Tát, tiếp theo lễ Minh Vương với quyền thuộc, tiếp theo nên ra công trì tụng Chân Ngôn, tướng **Chân Ngôn Chủ** như đối trước mắt. Như v65y độc lòng thành, Tâm chẳng nên tán loạn duyên vào cảnh khác

Chỉ các Chân Ngôn bắt đầu có chữ **Úm** (OM) với nhóm chữ **Nang Ma Sắc La Lam** (NAMASKRTAM) thì nên tịnh Tâm, trong đó niệm tụng

Khi Phiến Đề Ca, lúc Bồ Sát Trung Ca thời đều nên tụng thông thả, hoặc Tâm niệm tụng.

Hoặc có Chân Ngôn, phía sau có chữ **Hồng** (HŪM) với có chữ **Phán Tra** (PHAT) thì nên biết đều nên dùng tiếng mạnh dữ mà niệm tụng

Khi làm A Tỳ Già Lỗ Ca với lúc phần nộ khác thời dùng xem số chữ của Chân Ngôn có nhiều ít. Nếu có 15 chữ thì nên tụng 15 Lạc Xoa. Khắp cả có 33 chữ thì nên tụng 3 lạc xoa. Vượt qua số này thì tụng 10 ngàn biến như bên trên. Khi mới tụng thời đầy đủ như số bên trên.

Xem xét Bộ Loại ấy, hoặc **Thượng Trung Hạ**, hoặc 3 loại việc, hoặc xem xét là Bậc Thánh nói, là hàng Trời nói, là Địa Cư Thiên nói... xem xét kỹ Bộ Loại rồi nên tụng trì cho đến thành tựu.

Như vậy bắt đầu tụng (sơ tụng). Nếu chẳng tụng trước tiên mà niệm trì khắp thì Pháp bậc Hạ đã cầu còn chẳng được lâu, hướng chi là cầu thành tựu Tất Địa **Thượng Trung**. Do nghĩa này cho nên tác Tâm thẳng thượng rồi trước tiên niệm tụng.

Chỉ các Chân Ngôn, khi bắt đầu tụng trì thời như lúc trước đã nói. Tụng trì biến số chia làm 10 phần, sau đó niệm tụng đã xong thì cầu thỉnh Nhân Duyên Tất Địa của Chân Ngôn Chủ. Đầu tiên không có tướng mạo; như vậy từ **lần đầu, lần thứ hai, lần thứ ba** cầu thỉnh. Nếu có tướng mạo, liền nên y theo Pháp niệm tụng Chân Ngôn. Nếu không có cảnh giới thì bỏ đi, chẳng nên tụng, Pháp Thỉnh Cầu tức đồng với Pháp Thỉnh Triệu

Khi cầu thỉnh thời ở trong mộng ấy thấy Chân Ngôn Chủ quay mặt bỏ đi, hoặc chẳng cùng nói chuyện thì cần lại lại nên ra công niệm tụng. Như vậy lập lại 3 lần

Nếu ở trong mộng thấy Chân Ngôn Chủ cùng nói chuyện, nên biết người này chẳng lâu sẽ thành tựu

Nếu không có cảnh giới thì chẳng nên tụng trì. Nếu ngang bướng niệm trì thì cùng với người bị tai họa

Khi mới trì tụng, ở nơi kín đáo thanh tịnh, ra công tụng trì. Từ ngày đầu tiên tụng trì cho đến lúc mệt mỏi, biến số nhiều ít thì nên y như đã định, chẳng nên thêm bớt.

Trước kia nói **ba thời niệm tụng** là: trọn ngày ở hai thời **phần đầu, phần sau** cần phải trì tụng. Thời ở **phần giữa** gia thêm tắm gội với làm các nghiệp thiện lành. Ở ban đêm có 3 thời cùng đồng với bên trên, ở khoảng **phần giữa** là nhóm việc **Tiêu Tức** (?ngủ ngủ)

Ở trong đêm này trì tụng, cúng làm Pháp A Tỳ Già Lỗ Ca, Pháp An Đát Đà Nang với Pháp Khởi Thân. Ở phần của đêm này nói là thẳng thượng.

Nếu ban ngày niệm tụng thì ban đêm làm Hộ Ma. Nếu trong ban đêm trì tụng thì ban ngày làm Hộ Ma. Phần lớn có đủ các thứ thuốc, trước lúc niệm tụng thì làm Hộ Ma. Trì tụng xong, sau đó làm Hộ Ma. Nếu hay như vậy thì rất ư tối thắng

Như lúc trước, thoạt tiên mở ra đã nói **Đoàn Thực** thì nên làm Hộ Ma. Không kể trước sau, chỉ y theo Pháp này niệm tụng Hộ Ma. Hoặc ở trong Pháp chỉ làm Hộ Ma mà được thành. Nên biến cũng nên niệm tụng Chân Ngôn. Nếu như điều này thì các **Minh** (Vidyā) vui vẻ, Pháp nghiệm dễ thành

Người trì tụng chẳng sanh sân nộ, chẳng cầu dục lạc, chẳng nên tự cho mình là thấp hèn, chẳng nhọc nhằn cực khổ, chẳng sanh sợ hãi, chẳng quá siêng cầu, chẳng sanh khinh mạn. Khi niệm tụng thời chẳng nói lời khác. Thân tuy mệt mỏi cũng chẳng buông thả, ngăn cấm các hơi tà ác, đều chẳng nghĩ nhớ đến lời đàm luận của Thế Gian, chẳng bỏ Bản Tôn, dầu thấy tướng kỳ lạ cũng chẳng nên nghi sợ

Khi niệm tụng thời cũng chẳng phân biệt tướng của mọi loại. Khi trì tụng xong thì nên tụng **Bộ Chủ Chân Ngôn**, hoặc tụng **Bộ Mẫu Chân Ngôn**. Do tụng Chân Ngôn này cho nên sẽ được vệ hộ, không có gì có thể gây chướng ngại.

Y vào Bản Pháp, niệm tụng xong rồi, hoặc vượt qua Bản Số cũng không có sợ hãi, nên khởi Tâm thành, nói lời **câu thỉnh** là: *“Con y theo Bản Pháp, niệm tụng đủ số. Nguyện xin Tôn Giả thấy biết rồi làm chứng, ở trong mộng ấy trao truyền dạy bảo cho con”*

Khi Chánh Niệm Tụng, đột nhiên ho hắng với ngáp hơi trên dưới, quên nhóm chữ của Chân Ngôn thì liền đứng dậy, lấy nước làm Pháp **Sái Tịnh**. Dầu cho bám xâu chuỗi mà vẫn muốn ngáp một lần, có bệnh này đến thì Sái Tịnh xong rồi, trở lại theo lúc đầu niệm.

Như trên đã nói điều gây chướng cho Đạo, là mỗi mỗi đều nên theo lúc khởi đầu mà niệm niệm bám xâu chuỗi. Lúc sắp xong thì duỗi lễ một bái, kết thúc rồi lại bắt đầu, lại duỗi một lễ.

Ở trước bức tranh ấy, hoặc ở chỗ của Tượng, hoặc ở trước cái tháp, hoặc ở chỗ tòa ngò... tùy theo nơi chốn niệm tụng, lần xâu chuỗi một vòng thì một lần quán dung mạo của Tôn (tôn nhan) rồi làm một lễ xong.

Như lúc trước nói, niệm tụng xong rồi, an Tâm ở nơi yên tịnh. Hoặc tưởng Chân Ngôn với Tôn Chủ ấy, 3 thời niệm tụng. Chỉ cần **chặng đầu, chặng giữa, chặng sau** thành Tâm tác Ý. Biến số nhiều ít đều tu một loại, chẳng thêm chẳng bớt. Ba thời tắm gội, xoa bôi mặt đất, hiến hoa với trừ bỏ hoa héo úa. Nhóm việc của mọi loại cúng dường đều làm 3 thời.

Nên đủ cái áo. Lại **áo bên trong** (nội y) thì giặt rửa 3 lần. Thân ấy thuận theo sự khô ráo, dùng hương xông ướp rưới vẩy sạch sẽ. Trong mỗi một thời, tùy thuận theo làm một lần. Để riêng cái áo ngủ cùng với áo tắm. Ở 2 thời này, thay đổi **áo bên trong** (nội y), một ngày một lần tẩy rửa riêng. Áo ấy khó khô thì thuận theo dùng xông ướp, rưới vẩy. Bình Bát hiến cúng **Tôn** thì 3 thời tẩy rửa cho sạch sẽ. Đã trừ bỏ hoa héo úa thì lại thay cái mới. Ba thời thường đọc nhóm Kinh **Bát Nhã** của Đại Thừa với làm **Chế Đa** (Caitya: tháp), xoa tô Mạn Trà La.

Trước tiên, tụng **Thừa Sự Chân Ngôn** xong rồi mà Thịnh Cầu chưa được thì ở trong đó chẳng được bỏ thiếu, một thời hai thời cho đến một lần tặng cho, cần phải niệm tụng, chẳng được gián đoạn

Nếu bị vương Ma Chướng, bệnh nghiệp chạm đến thân, Tâm chẳng tinh thành, thường luôn phóng dật, Thân Tâm mệt mỏi, trái ngược với thời thiết, chẳng y theo Pháp Tắc, hoặc lúc chẳng tắm... làm niệm tụng như vậy cùng với Hộ Ma thì chẳng nên theo số, nhiếp Tâm dùng hành, y theo Pháp niệm trì. Dù việc này thì nên ghi số

Khi làm Hộ Ma, lúc niệm tụng, khi thỉnh triệu... ở trong 3 việc này, biến số của hết thảy Chân Ngôn đều chẳng thành tựu thì mỗi mỗi đều nên y theo Pháp đủ số. Dầu muốn đủ số mà thiếu mất một cũng chưa xong, ắt có Chướng dấy lên thì lại theo số ban đầu.

Nếu có y theo Pháp làm Mạn Trà La. Hoặc vào lúc Nhật Nguyệt Thực, ở 2 thời này được niệm tụng kia thì Phước ấy tăng cao, chẳng lâu sẽ thành tựu, không có nghi ngờ vậy

Hoặc ở 8 **Linh Tháp** lớn với nơi có chư Phật quá khứ hành **Hạnh Bồ Tát** (Bodhisattva-carya) là rất ưu thắng thượng

Hoặc ở ngày 15 của tháng giêng thì cũng là Thời thù thắng

Hoặc ở nơi của **Sư Chủ** nhận được Chân Ngôn, trước tiên trải qua việc **Thừa Sư**, liền nên niệm trì, chẳng lâu sẽ mau thành

Hoặc ở trong mộng, thấy Chân Ngôn Chủ chỉ dạy trao truyền. Y theo Pháp Tắc ấy cũng mau thành tựu.

Người niệm tụng kia cúng dường tăng thêm nơi chốn tôn thắng. Hoặc ngay thời phần liên gia thêm sự tinh thành. Số ấy chưa đủ, chỉ có điều thù thắng này thì Chân Ngôn Chủ vui thích mà ban cho thành tựu. Nên biết **Tất Địa** của Pháp này tuy mau nhưng chẳng lâu sẽ bị hoại. Do nghĩa này cho nên trước tiên **Thừa Sư** xong thì chỗ được mới nói là bền chắc.

Khi **Tiên Thừa Sư** thời nên rộng cúng dường. Vào lúc Nhật Nguyệt Thực, ngày 8, ngày 14, ngày 15... lại gia thêm hiến cúng các chúng Thần Tiên như Bộ khác nói. Ở nhóm ngày lúc trước gia thêm nhóm việc của các sự nghiệp thiện lành, Trai Giới... lại gia thêm hiến cúng **Bản Chân Ngôn Chủ**. Lại ở ngày này lấy cái bình chứa đầy nước thơm, cắm hoa. Hoặc lấy vật khí Át Già dùng **Cam Lộ Quân Trà Lợi Chân Ngôn** mà tụng Chân Ngôn (chú vào vật khí Át Già), tự rưới rót lên đánh đầu ấy thì hay trừ Ma Chướng. Hoặc ở ngày ấy hiến các thức ăn uống, xoa tô Mạn Trà La cùng với Hộ Ma, thắp đèn cúng đều nên gia thêm...

Hoặc có Pháp, trong đó chỉ nói trì tụng thì tự nhiên nghiệm thấy. Ở trước bức tranh, chỗ của Tượng, tháp Xá Lợi... hoặc chọt dao động, hoặc phát ra lửa sáng thì nên biết chẳng lâu sẽ mau được thành tựu.

Khi được thành tựu thì có tướng mạo gì? Ấy là: thân hay nhẹ nhàng lạnh lợi, trừ dứt bệnh khổ, tăng ích **Thắng Tuệ**, Tâm không có chỗ sợ, thân hiện uy quang, mạnh cứng tăng ích, đêm mộng thường thấy việc thanh tịnh chân thật, Tâm luôn an ổn thư thái. ở lúc tụng niệm với làm sự nghiệp thì chẳng sanh mệt mỏi. Thân tuôn ra mùi thơm lạ kỳ, Hoặc hành **Dũng Thí**, khâm kính **Tôn Đức**. Đối với Chân Ngôn Chủ sanh kính ngưỡng sâu xa.... Khi thành tựu thời hiện ra việc như bên trên, nên biết tức là **tướng mạo thành tựu**.

Việc lúc trước xong rồi, y vào Pháp Tắc cúng dường Bản Tôn, nên gia thêm hiến cúng cùng với Hộ Ma.

Pháp **Tiên Thừa Sư** y theo số đã xong, tiếp theo cần phải làm **Tất Địa Niệm Tụng**. Lại trước hết cầu nguyện, y theo trong mộng ấy mà cầu Cảnh Giới. Trước hết, khi làm Pháp **Thừa Sư** thời nơi đã niệm nên làm **Tất Địa Niệm Tụng**, chẳng nên dời nơi chốn.

Có các việc khó mà muốn đòi đi thì đến nơi đã trụ, lại nên trước tiên làm Pháp Tắc **Thừa Sư**. Nếu chẳng y theo niệm tụng lúc trước thì nên làm **Trị Phạt**. Liền lấy **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** tụng một ngàn biến, hoặc thời niệm tụng Chân Ngôn vốn trì 10 ngàn biến. Nếu lìa nơi này thì trở lại như lúc trước nói, trước hết làm **Thừa Sư**

Khi Chánh Niệm Tụng, đột nhiên làm lẫn tụng Chân Ngôn khác. Đã biết làm lẫn thì thành Tâm hồi lỗi. Do phóng dật cho nên dẫn đến sự làm lẫn này, nguyện **Tôn** bỏ lỗi, liền duỗi đánh lễ, lại nên từ bắt đầu mà niệm tụng.

Bắt chợt ở nơi ô uế mà Tâm phóng dật thì tụng Bản Chân Ngôn, liền tự biết xong, cần phải **Tri Phạt**. Đến chỗ trì tụng, tụng **Bộ Tôn Vương Chân Ngôn** 7 biến. Mỗi một nửa tháng, nhịn ăn một ngày, tiếp theo uống **Ngũ Tịnh** (5 thứ tịnh), tụng **Ngũ Tịnh Chân Ngôn** 108 biến, sau đó uống vào.

Uống 5 thứ tịnh này, thì thức ăn uế ác đã ăn trong nửa tháng sẽ được thanh tịnh, Chân Ngôn tăng thêm sức mạnh

Phật Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn là:

“Nang mô bạc già phạ đễ, ô sắt ni-sa dạ, vi thú đễ, vi la thệ, thủy phệ, phiến đễ yết lý, toa ha”

ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ शंभो भृगुपुत्रो जगद्गुरुः ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो भगवते वासुदेवाय ॐ नमो भगवते वासुदेवाय

*)NAMO BHAGAVATE-USŃĪŚĀYA VIŚUDDHE VIRAJO ŚIVE ŚĀNTI-KARE SVĀHĀ

Liên Hoa Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn là:

“Úm, dā du thệ, toa ha”

ॐ यमये ह्रूं

*)OM YAŚOYE SVĀHĀ

[Bản khác ghi nhận câu Chân Ngôn này là:

OM_YAŚO-JE SVĀHĀ]

Kim Cang Bộ Ngũ Tịnh Chân Ngôn là:

“Nang mô la đất-nang đất-la dạ dā. Nang mãng thát-chiến nũa phạ nhật-la bá ninh duệ, mãng ha dục khát-sa, tế nang bát đa duệ. Úm, thi khí, thi khí ninh, la-mãng lệ, bát-la ti, bát-la bà sa-phạ lệ, đễ thệ, đễ nhã phạ đễ, bát-la phạ đễ, toa ha”

ॐ नमो रत्नप्रदाय नमः शिवाय वज्रचक्राय मूले यक्ष सनपत्याय ॐ भद्रं भद्रिण्यै ह्यै चक्र चक्रेश्वर गरु गरुवणे चक्रवणे ह्रूं

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCANḌA-VAJRA-PĀṆIYE MAHĀ-YAKṢA- SENAPATĀYE

OM ŚIKHI ŚIKHIN NIRMALE-PRABHE PRABHASVARE TEJE TEJA-VATI PRABHA-VATI SVĀHĀ

Lấy **sữa**, **váng sữa đặc** (lạc), **bơ**, **phân**, **nước tiểu** của con bò màu vàng, đều riêng tụng Chân Ngôn gia trì 108 biến rồi để ở một chỗ, lại gia trì 108 biến, dùng **A La Xả** (Kaśala: cái bình) chứa đựng. Hoặc lá của các cây có nhựa như sữa, hoặc vật khí Át Già, lại dùng có tranh khấy đảo, tụng Chân Ngôn 100 biến, sau đó hướng mặt về phương Đông **ngồi xồm** (Tôn cứ tọa), uống ngay 3 hớp, như vậy 3 lần, như dùng nước cốt của thuốc hợp. Ngay lúc uống thì chẳng nên nói chuyện

Khi niệm tụng thời thấy tượng phát ra tiếng nói. Trước tiên nên rèn luyện, liền tụng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn** với Ân. Nếu là **Ma** (Māra) làm thì tự nhiên thoái lui. Hoặc phát ra ngữ ngôn khác với Bản Pháp thì nên biết là Ma làm. Hoặc phát ra ngữ ngôn khuyên làm việc ác, thì cũng biết là Ma

Nếu thấy mộng ác. Tức nên trước tiên tụng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** 100 biến, Nếu chẳng tụng Bộ Mẫu Chân Ngôn trước tiên thì chẳng thể niệm tụng. Khi niệm tụng thời số ấy giảm thiếu thì chẳng nên ngừng nghỉ, nếu tăng thêm mà không có vượt qua thứ

tự niệm tụng đã nói như lúc trước thì đều nên y theo. Nếu khác Pháp này, muốn cầu Tất Địa thì chẳng thể được vậy

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA
PHÁP HIỀN ÁNH SÁNG
PHẨM THỨ MƯỜI CHÍN

Lại nữa, nay nói tăng ích Thần Lực khiến cho vui vẻ, Chân Ngôn đã trì mau được thành tựu. Trước tiên, dùng nước thơm tắm rửa thân, bàn tay. Vào ngày **Đại Tiế** (ngày giờ trọng yếu) gia thêm các cúng dường. Lại lấy 108 hoa **Tô Ma Na** (Sumanā: hoa nhài), lấy mỗi một hoa riêng tụng Chân Ngôn 21 biến, hoặc 7 biến hoặc thời 3 biến.

Trước tiên, xem xét số chữ của Chân Ngôn nhiều ít rồi niệm tụng, phụng hiến Bản Tôn, tiếp theo hiến hương xoa bôi cùng với hương đốt, vật có mùi thơm kỳ lạ; lại hiến thức ăn uống. Như lúc trước nói bày, gia thêm đường cát với váng sữa đặc (lạc). Lại làm Hộ Ma, chỉ dùng cây ấy lấy thiêu đốt. Cây ấy chẳng vượt qua hạn lượng, thiêu đốt 108 cái. Tiếp theo, dùng sữa, váng sữa đặc hòa với mật Hộ Ma 108 biến. Tiếp theo, dùng bơ, váng sữa đặc hòa với cơm gạo tẻ... 108 biến rồi Hộ Ma. Trải qua 3 ngày, hoặc 7 ngày hoặc lại 3 buổi sáng... Ba điều này đã xong thì nên lấy cháo sữa hòa với **Ngưu Tô** 108 biến lại làm Hộ Ma.

Việc này kết thúc xong thì lấy vật khí Át Già, tụng dùng Chân Ngôn 108 biến, dốc nghiêng để một chút nước rồi làm Hộ Ma. Làm nhóm Pháp này thì Chân Ngôn tăng thịnh

Nếu bị Chân Ngôn khác chặt đứt oai ấy mà được tăng ích, hoặc Chân Ngôn tổn hoại mà được tăng ích, hoặc bị cắt xé... Chân Ngôn chẳng thực hành được, hoặc bị cột trói, hoặc chữ của Chân Ngôn tăng thêm... Nhóm tai vạ như vậy đều trừ khử hết mà được tăng oai

Cỏ thuốc đã nói trong các Hộ Ma, tùy lấy một thứ, trải qua một ngày đêm mà làm Hộ Ma thì Chân Ngôn vui vẻ mà được tăng oai

Lại lấy các hương hòa làm bùa hương, làm hình Bản Tôn, hiến hoa **Đát La Đễ**, đốt hương có chất keo (giao hương) của cây, hoặc **Kiên Mộc Hương**... một ngày 3 thời, tụng dùng Chân Ngôn 108 biến thì Chân Ngôn vui vẻ mà được tăng oai

Làm hình của Tôn này, để trên lá sen, hoặc lá chuối, hoặc lá của cây có nhựa như sữa, hoặc các lá cỏ...chẳng trừc thuộc ngày đêm cũng phụng hiến

Khi việc Pháp xong rồi, như Pháp **Phát Khiển**, rồi đem đến con sông lớn tổng tiến

Như thứ tự bên trên, y theo Pháp Tác này thì Bản Tôn vui vẻ, mau ban cho Tất Địa.

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA
PHÁP QUÁN ĐÁNH BẢN TÔN
PHẨM THỨ HAI MƯỜI

Lại nữa, **Tiên Thừa Sự** xong. Nếu muốn **Chân Ngôn Chủ** tăng thêm oai đức thì nên **Quán Đảnh** (Abhiṣeka). Lấy cái bình bằng vàng, hoặc bạc, hoặc đồng, hoặc bình sành sứ mới... chứa đầy nước thơm. Đổ vào 5 thứ báu, hoa, quả, hương, lá... lại đổ 5 thứ lúa đậu, mọi loại hương xoa bôi, hoặc bột **Kiên Hương**... dùng lụa màu cột buộc cổ bình, cắm các cành cây Đa La, hoặc cành cây có nhựa như sữa. Dùng **Bộ Tôn Chủ Chân Ngôn**, hoặc dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn**, trì tụng 108 biến. Sau đó rưới rót lên đảnh đầu của **Chân Ngôn Chủ** ấy

Nên dùng nhóm vàng cùng với **Trầm, Đàn** mà làm hình Bản Tôn, để ở trên tòa rồi **Quán Đảnh** (rưới rót lên đánh đầu)

Quán Đảnh xong rồi. Lại nên hiến cúng hương hoa, các màu sắc. Hoặc các Anh Lạc, mọi loại vật cúng mà cúng dường. Vì cúng dường cho nên lại làm Hộ Ma kèm gia thêm niệm tụng. Làm như vậy, hay khiến cho Bản Tôn tăng thêm oai lực, mau được Tất Địa.

Tiên Thừa Sự cho nên khi làm niệm tụng thời nên rưới rót lên Bản Tôn. Lấy vật khí Át Già, nên tưởng Bản Tôn rồi rưới rót lên đánh đầu

Hoặc tự tắm rửa xong thời lại nên tưởng niệm **Chân Ngôn Chủ** 3 lần, 7 lần rồi rưới rót lên đánh đầu

Khi **Tiên Thừa Sự** thời chẳng nên bỏ quên. Hoặc lại dùng sữa, hoặc lại dùng bơ, hoặc lại dùng Mật chứa đầy trong cái bình. Như Pháp lại để nhóm vật 7 báu, rưới rót lên đánh đầu của Bản Tôn thì nguyện đã mong cầu kia, mau được thành tựu đủ

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA CẦU TƯỚNG CHÚNG NGHIỆM _PHẨM THỨ HAI MƯƠI MỐT_

Lại nữa, rộng nói Pháp tác cầu thỉnh. Vào ngày 8, ngày 14, ngày 15 của kỳ Hắc Nguyệt, Bạch Nguyệt; ngày Nhật Nguyệt Thực... thì nhịn ăn một ngày, hoặc 3 ngày, hoặc 7 ngày, tắm gội thanh tịnh, mặc áo sạch mới. Lìa các ngày giờ này mà cầu thỉnh thì nên dùng kỳ Bạch Nguyệt tụng **Phiến Để Ca Chân Ngôn** mà cầu thỉnh. Lại ở khoảng sập tối, dùng các nước nóng với dùng Chân Ngôn, tắm gội thanh tịnh. Trừ các cầu uế, rưới thấm 5 chỗ như Pháp cúng dường Bản Chân Ngôn Chủ.

Lại hiến Át Già, gia thêm tụng Chân Ngôn 108 biến. Lại dùng hoa **Xà Để** chưa nở rộ, rưới vảy hương Chiên Đàn, tiếp theo phụng hiến, lại rộng hiến thức ăn tên là món ăn **Ô Na Lê** bên trong gia thêm gấp đôi váng sữa đặc, dùng hoa **Mang La Để** làm thành vòng hoa cúng dường

Trước tiên, lấy Nguu Tô mà làm Hộ Ma 108 biến. Tiếp đến **Sa Chiết La Sa** 108 biến, lại làm Hộ Ma. Sai Đồng Nữ xe hợp dây lụa trắng, hoặc sợi dây vải, thắt làm 7 gút, thắt một gút thì tụng một lần Chân Ngôn. Thắt 7 gút xong rồi, lại 7 lần tụng Chân Ngôn, cột trên khuỷu tay trái, tùy theo hông bên phải mà nằm, nghĩ niệm **Chân Ngôn Chủ**. Được **ý chỉ** xong, tùy theo ý mà trụ. An trí tòa cỏ tranh, bên trên rải bày hoa, tưởng niệm **Tôn Hình**

Ở trong mộng ấy thấy Bộ Chủ của mình, hoặc Chân Ngôn Chủ, hoặc thấy Minh Vương thì nên biết tướng này là tướng thành tựu

Hoặc thấy Tam Bảo, hoặc các Bồ Tát với nhóm **bốn Chúng** kèm thấy cúng dường... là tướng Tất Địa

Hoặc thấy tự thân tụng trì Chân Ngôn làm các nhóm việc, hoặc thấy tự thân mặc áo trắng sạch, lại thấy người khác đi đến cúng dường... thì nên biết gần sát **Thắng Thượng Tất Địa**

Hoặc thấy đi lên ngọn núi, hoặc thấy cỡi voi, hoặc vượt qua biển lớn, hoặc leo lên cây có quả, hoặc cỡi Sư Tử hoặc bò, hươu, ngựa, các nhóm thú khác..., hoặc cỡi **Phi Nga** (Thiên Nga), chim Công, tất cả hàng **Phi Cầm**..., hoặc thấy cô gái đẹp đeo đội Anh Lạc, tay cầm bình hoa; hoặc hương, hoa, lọng vây quanh đường đi. Hoặc ở trong mộng được voi, ngựa, xe cộ, các nhóm vật báu... Thấy nhóm tướng như vậy là tướng Tất Địa

Hoặc mộng được nhóm vật: hoa, quả, củ, bơ, sữa, váng sữa đặc, hoa gạo, thuốc đã thành tựu... là tướng Tất Địa

Khi **Tiên Thừa Sự** thời mộng được thuốc thành tựu đó với được xâu chuỗi. Được tướng này, nên biết tức nên liền làm Pháp trì tụng

Hoặc thấy xông ướp thân của mình thơm phức, hoặc thấy tắm gội sạch sẽ, hoặc thấy thân phần đeo đội Anh Lạc. Thấy tướng này xong, liền làm trì tụng sẽ mau được **Tất Địa**

Làm Pháp trì tụng. Lấy 108 bông hoa **Xà Để**, dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** kèm với **Bản Chân Ngôn** hòa tụng 108 biến rồi cúng dường. Lại lấy Bạch Đàn Hương tụng Chân Ngôn 100 biến, như vậy cầu thỉnh, nên tùy theo ý năm thời **Chân Ngôn Chủ** tự sẽ thấy tướng

Lại lấy thuốc **Ô Thí La** đâm giã hòa làm hình của Chân Ngôn Chủ. Dùng đất **Ô Lý Nhĩ Ca** ở tổ kiến hòa làm vật khí chứa đầy sữa bò rồi để hình ở bên trong. Hoặc dùng bơ, sữa, mật hòa nhau để ở trong Tôn Hình bên trong vật khí, tụng 108 biến, 3 thời cúng dường. Cúng dường như vậy thì Bản Tôn vui vẻ, mau được Tướng hiện ra

Lại ở 2 kỳ Hắc Nguyệt, Bạch Nguyệt: ngày 8, ngày 14, ngày 15, ngày Nhật Nguyệt Thực... nhịn ăn, trì Trai, cân nhắc làm cúng dường. Dùng 7 loại Giao Hương với 5 thứ Kiên Hương, mỗi một nhóm hương, một lần tụng Chân Ngôn thì một lần làm Hộ Ma... đủ số là 1200 biến xong thì Nguyệt đã mong cầu, mau thấy Tướng ấy

Như bên trên rộng nói phép tắc cầu thỉnh. Nếu y theo Pháp làm sẽ mau được thành tựu, thấy tướng mạo ấy, chẳng có nghi ngờ vậy

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA PHÁP THỌ NHẬN CHÂN NGÔN _PHẨM THỨ HAI MƯƠI HAI_

Lại nữa, rộng nói Pháp **thọ nhận Chân Ngôn**. Quỳ 2 đầu gối sát đất, trước tiên ở chỗ của Tôn Giả A Xà Lê rộng làm bố thí. Tay nâng Diệu Hoa, phát Tâm ân trọng, ở chỗ của A Xà Lê, 3 lần dùng thọ nhận Chân Ngôn **Khẩu Truyền**

Có nhiều Chân Ngôn nhận tụng chẳng được. Nên dùng **Ngưu Hoàng** viết chép trên lá, giấy... nhận lấy, tùy theo ý mà tụng. Trước tiên, vào Mạn Trà La xong, sau đó ở lúc khác thọ nhận Chân Ngôn. Vào ngày giờ tốt, ở chỗ của bậc A Xà Lê, rộng làm phụng thí xong, như lúc trước thọ nhận. **Chánh Thọ** như vậy thì Chân Ngôn mau thành, dầu chẳng làm Pháp **Tiên Thừa Sự** tức liền trì tụng cũng được thành tựu

Lại dùng cái bình mới không có sứt mẻ: để các hoa, lá, 7 thứ báu, 5 loại lúa đậu... mỗi mỗi như Pháp, chỉ chẳng dùng nước.... tác Tâm chí thành rộng làm cúng dường. Trước tiên, A Xà Lê viết chép tên của các **Chân Ngôn Chủ** lên lá, giấy rồi để ở trong cái bình, trang nghiêm cúng dường, như Pháp **Quán Đảnh**

Khi làm Pháp này thời, hoặc trải qua một ngày, hoặc trải qua 3 ngày, nhịn ăn, giữ Trai Giới... vào khoảng sập tối thì làm Pháp này. Liền dùng **ngưu Hoàng** sao chép danh hiệu của các Chân Ngôn rồi để ở trong cái bình. Hiến xong, dùng hương xoa bôi, hoa, hương, đèn, thức ăn kèm làm Hộ Ma, dùng **Bản Chân Ngôn** làm 108 biến... rộng làm siêng năng cầu Thánh Chúng hộ giúp lắng nghe

Như vậy trải qua đủ 3 ngày thì sai Đệ Tử ấy lấy một cái lá ở trong cái bình giơ cao lên. Trước hết, nên tắm rửa thân thể cho thơm phức, bàn tay đeo thêm **cái nhẫn cỏ tranh Cát Tường**, xong dùng Chân Ngôn tụng 108 biến, trì tụng vào cái bình ấy kèm dùng hương xông ướp, dốc Tâm làm lễ, khiến lấy một cái lá, lấy xong lại lễ. Như vậy người thọ nhận sẽ mau được **Tất Địa**

Nếu thay đổi, riêng tụng các Chân Ngôn khác thì Chân Ngôn đã thọ nhận bị lui mất **Tất Địa**. Nếu ở chỗ của Đệ Tử, sanh Tâm vui vẻ trao cho Chân Ngôn của **Tất Địa**

mà mình đã thọ trì thì nên y theo Quỹ Tắc, như Pháp trao cho. Vì trì tụng trước kia cho nên Đệ Tử chẳng lâu sẽ được Tất Địa.

Trước tiên, ở chỗ của **Chân Ngôn Chủ** khai thỉnh trình bày: “Trao Chân Ngôn này cho Đệ Tử này, nguyện làm gia bị, mau ban cho Tất Địa”. Tay nâng hương hoa, tụng 108 biến, hoặc 1000 biến. Liên hô gọi Đệ Tử chọn lựa mà trao cho. Lại nói lời này: “*Vào lúc này, Ta vận chuyển Bản Minh Chủ trao cho Đệ Tử, Nguyện xin chiếu biết vì làm Tất Địa*”

Đệ Tử nên nói: “*Con ở lúc này đã nhận Minh Chủ. Thề từ ngày nay cho đến Bồ Đề, chẳng để cho bỏ mất*”

Như trên đã nói Pháp **thọ nhận Chân Ngôn** của Sư Chủ, Đệ Tử sẽ được thành tựu. Lìa điều này mà thọ nhận thì chẳng được Tất Địa. Như điều này thọ nhận thì được Tất Địa Chân Ngôn, ở trong đó quyết định thành tựu không có nghi ngờ. Trước kia đã có Tất Địa, chẳng làm **Tiên Thừa Sự**, Chân Ngôn đã như thế thì Pháp thọ nhận **nhóm thuốc Tất Địa** cũng như vậy

Hoặc lại có người làm **Tiên Thừa Sự** xong, tiếp theo hợp niệm trì, y vào Pháp Tắc vận chuyển trao cho người thì người đã nhận được, chẳng làm **Tiên Thừa Sự** chỉ làm niệm trì, liền được thành tựu

Người thọ nhận Chân Ngôn, vì Tất Địa cho nên trước tiên ở chỗ của **Sư Chủ** rộng làm phụng thí: hoa, quả, củ, thuốc, quần áo nổi tiếng, vàng, bạc, Ma Ni, các vật báu tạp, mọi loại cốc mạch, cái bình chứa váng sữa đặc tốt, nam nữ, tôi tớ, mọi loại giường nằm, giày da kỳ diệu, vật dụng nghiêm thân, thuốc đã thành tựu, voi, ngựa, con bò nhỏ, các nhóm xe cộ khác cho đến thân của mình cũng đem phụng thí, làm tôi tớ chịu sự sai khiến, lâu dài **Thừa Sự** chẳng ngại nhọc nhằn.... chấp tay chân thành, trân trọng phụng thí. **Hành Thí** như vậy sẽ mau được Tất Địa

Rộng nói mọi loại vật như trên. Trước tiên nên phụng thí, dâng lên A Xà Lê xong, sau đó thọ nhận câu cú màu nhiệm của Chân Ngôn

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA PHÁP TRÒN ĐỦ CHÂN NGÔN _PHẨM THỨ HAI MƯƠI BA_

Lại nữa, người trì tụng ở trong mộng ấy, thấy thân của Chân Ngôn Chủ tăng thêm các chi phần thì nên biết chữ của Chân Ngôn tăng thêm. Nếu chi phần giảm bớt thì nên biết chữ bị thiếu. Thuận theo Tướng này mà làm Pháp **Mãn Túc** (trọn đủ)

Hoặc thấy Chân Ngôn cho người thọ trì có sai khác, hoặc thêm hoặc bớt, số chữ chẳng giống nhau, Tâm liền sanh nghi ngờ, thì nên làm trọn đủ (mãn túc)

Pháp **Mãn Túc**. Trước tiên, dùng Ngưu Hoàng chép bày **Chân Ngôn đã sai lầm** lên lá cây, tờ giấy rời như Pháp cúng dường **Minh Vương Chân Ngôn** với vệ hộ thân mình. Đặt để tòa ngồi của Chân Ngôn Chủ, lại lấy **Nhũ Mộc** (cây có nhựa như sữa) đều y theo Bản Pháp, chỉ dùng riêng bơ. Vì cầu xin Minh Vương gia thêm trợ giúp cho nên làm Hộ Ma

Bày cỏ tranh làm cái chiếu, trước tiên lễ **Bộ Tôn Chủ**, tiếp theo lễ **Bộ Mẫu**, tiếp theo lễ chư Phật, khai bạch như vậy: “*Nguyện xin chư Phật với các chúng Thánh gia thêm trợ giúp*”. Khai bạch xong, ở trên cỏ tranh, nằm hướng đầu mặt về phương Đông

Ở trong giấc mộng thấy Bản Tôn chỉ bày: đem Ngưu Hoàng viết chép trên cành, lá, tờ giấy, có thêm có bớt. Bản Tôn trở lại dùng Ngưu Hoàng viết chép ghi chú đầy đủ, cho đến vẽ điếm thêm bớt cũng đều lau chùi, xác định Chân Ngôn chẳng sai lầm mà chỉ nói chẳng sai lầm

Hoặc ở trong mộng, chỉ dạy trao truyền đầy đủ. Khi làm Pháp này thời vì trừ Ma cho nên làm Pháp vệ hộ

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA
TẶNG OAI
PHẨM THỨ HAI MƯƠI BỐN

Lại nữa, vì muốn tăng thêm oai lực cho nên làm Hộ Ma. Hoặc dùng bơ, mật; hoặc có lúc dùng sữa... mỗi mỗi đều làm riêng. Hoặc dùng **Du Ma** hòa với bơ Hộ Ma. Hoặc dùng Giao Hương hòa với bơ Hộ Ma. Hoặc dùng hoa sen hòa với bơ Hộ Ma. Hoặc có lúc chỉ dùng **Sa Xà La Sa**.

Hoặc ở sườn núi, chỉ uống **ngũ tịnh**, chẳng ăn thức ăn khác. Lấy hoa của Bản Bộ đủ 10 vạn cái, một hoa thì một lần tụng Chân Ngôn. Phụng hiến Bản Tôn: hương xoa bôi cực tốt, cùng với nhóm hương, hoa, thấp đèn, thức ăn.... Đều tụng Chân Ngôn 108 biến, một ngày 3 thời. Trải qua 3 ngày cúng dường như vậy thì tăng thêm oai lực.

Hoặc dùng **Kiên Mộc** nhóm lửa làm đèn, một ngày 3 thời. Trải qua 7 ngày hay khiến cho Chân Ngôn tăng thêm oai lực.

Hoặc dùng thời cúng dường món ăn **Ca Nhĩ Ca** cũng tăng thêm oai lực
Như trên đã nói Pháp Tác niệm tụng, Hộ Ma, cúng dường cũng lại hay khiến cho tăng thêm oai lực

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA
PHÁP TẮC HỘ MA
PHẨM THỨ HAI MƯƠI LĂM

Lại nữa, rộng nói Pháp Tác **Hộ Ma** khiến cho người trì tụng mau được Tất Địa
Ở trước Tôn Tượng, làm lò Hộ Ma vuông vức một khuỷu tay, bốn mặt an òn tay sâu khoảng nửa khuỷu tay. Làm hình tròn cũng như vậy.

Nơi niệm tụng, nếu tại phòng thất thì nên đi ra ngoài, từ xa nhìn thấy Tôn Hình rồi xuyên làm cái lò. Tùy theo sự nghiệp ấy, y theo Pháp mà làm. Nhóm vật của cây có nhựa như sữa cùng với hương, hoa... để ở bên phải. Đồ vật Hộ Ma để ở bên trái. Dùng **Chư Sư Chân Ngôn** rưới vảy các nhóm vật. Ngồi ở tòa cỏ tranh, nhiếp Tâm tĩnh lự (Dhyanā: thiên định). Cầm lấy Át Già khai thỉnh **Minh Chủ**. Dốc nước Át Già rưới chút ít vào trong lò. Lại dùng một bông hoa thì một lần tụng Chân Ngôn hiến **Chân Ngôn Chủ**

Vì trừ uế cho nên tụng **Kế Lợi Cát Lý Chân Ngôn** kèm tác Ấn ấy

Vì vệ hộ cho nên tụng **Quân Trà Lợi Chân Ngôn** rưới vảy nước làm cho thanh tịnh

Sau đó dùng cây có nhựa như sữa nhóm lửa. Đã nhóm lửa xong, trước tiên thỉnh **Hỏa Thiên** (Agni-deva): “*Nay con phụng thỉnh bậc thượng thủ của Hỏa Thiên, vị tiên trong hàng Trời, Phạm Hạnh tôn kính... giáng lâm nơi này, thân nhận Hộ Ma*”

Tiếp theo tụng Chân Ngôn

Thỉnh Triệu Hỏa Thiên Chân Ngôn là:

“**Úm, ê hứ hê, mãng ha bộ đa, nê phạ lý-sử, nễ vĩ nhã, tát đa mãng, đa mãng ngật-lật hứ đát-phạ, hộ để mãng, ha ha la mãng, sa-mẫn tán ninh hứ đố, bà phạ, a ngật-nang duệ, hợp vĩ-dã, kiếp vĩ-dã, phạ hộ để dã, toa ha**”

ॐ ँकुले मन्नु गुग दवकुषा दवोः सव प्रदव अकुणमन्नु मन्नु
मन्नु कुगन्नु मन्नुय न्नु न्नु वन्नुय मन्नु

*)JOM _ EHYEHI MAHĀ-BHŪTA DEVA-RṢĪ DEVĪ JAḤ _ SATVAM
GRHĪTVA _ ĀHUTIṀ ĀHARAM ASMIN SANNĪ-HITO-BHAVA_ AGNĀYE
HAVYA KAVYA-VĀHA-NĀYA SVĀHĀ

Triệu Hòa Thiên xong. Trước hết, dùng nước Át Già ba lần rưới vảy thanh tịnh. Lấy các nhóm vật: 5 thứ lúa đậu, bô, váng sữa đặc... tụng dùng Chân Ngôn 3 lần Hộ Ma phụng cúng tế Hòa Thiên

Tự (cúng tế) **Hỏa Thiên Chân Ngôn** là:

“A nghiệt-nang duệ, hợp vĩ-dã, kiếp vĩ-dã, phạ ha nang dã, nễ bi-dã, nễ bi dã, toa ha”.

मन्नुय न्नु न्नु वन्नुय मन्नुय २ मन्नु

*)AGNĀYE HAVYA KAVYA-VĀHA-NĀYA ĀDIVYĀ ĀDIVIYĀ SVĀHĀ

Làm cúng tế thức ăn cho Hỏa Thiên xong, chỉ Tâm nêu tưởng dẫn đưa Hỏa Thiên đến chỗ ngồi của mình (bản tọa). Sau đó tụng **Kế Lợi Cát Lý Chân Ngôn** kèm tác Thủ Ấn, lại tịnh lửa ấy, Tất cả Hộ Ma đều nên như vậy

Tiếp theo, thỉnh Bản Tôn. Trước tiên tụng **Bản Tôn Chân Ngôn** một biến, an trụ chỗ ngồi của mình. Y theo Pháp cúng dường xong, rữ thương nhận Hộ Ma

Khi Hộ Ma thời cây gỗ cần dùng là cây **Bát La Du**, cây **Ô Đàm Ma La**, cây **Bát-La Cật Sa**, cây **Ni Câu Đà**, cây **Khước Địa La**, cây **Át Ca**, cây **Phệ Cung Cật Na**, cây **Ám Một-La**, cây **Ca Thấp-Một La Dã**, cây **Thiểm Nhĩ**, cây **A Bá Ma Lạt-Già**, cây **Át Thuyết Thế Na**... 12 loại cây như bên trên lấy cành dài 2 ngón tay một gang tay, đều nên thấm ướt, vừa mới hái xong thì được, thông với dụng của tất cả nơi Hộ Ma. Đầu nháng ngay thẳng, xem xét trên dưới rồi đặt theo một hướng, lấy nước thơm rưới vảy rửa sạch, đầu nhọn hướng ra ngoài, phần thô bên dưới hướng về thân, dùng bơ tẩm 2 đầu rồi ném vào bên trong lò

Làm nhóm Pháp **Phiến Đê Ca** thời đều y theo Bản Pháp. Trước tiên, lấy thức ăn ra làm Hộ Ma. **Quỹ** như vậy mô phỏng thông khắp tất cả

Mỗi ngày, khi làm thức ăn thời trước tiên trích ra một phần thức ăn để ngay trước mặt Tôn, đợi đến lúc Hộ Ma, trước hết nên lấy dùng. Như khi niệm tụng thời để ở khằng giữa 2 tay với 2 đầu gối. Cũng nên như vậy, lấy dùng **Trầm Thủy Hương** dài 4 ngón tay, to như ngón trỏ, tẩm **Tô Hợp Hương** 108 lần Hộ Ma. Pháp này ích lợi màu nhiệm thâm sâu cho oai lực của Chân Ngôn. Như vậy khi làm thời thông khắp các Bộ

Hoặc đem **An Tất** hòa với bơ Hộ Ma, lại 108 lần. Hoặc có lúc chỉ dùng **An Xà La Sa** mà làm Hộ Ma, làm 108 lần đều hay tăng ích cho oai lực của Chân Ngôn

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên làm các Hộ Ma. Trước tiên thỉnh **Bộ Tôn Chủ**, tiếp theo thỉnh **Bản Tôn**, sau đó y theo Pháp mới làm Hộ Ma

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên làm các Hộ Ma. Trước tiên dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** hộ vệ Bản Tôn, tiếp đến thân của mình, sau đó y theo Pháp mới làm Hộ Ma

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên làm các Hộ Ma. Khi Hộ Ma xong rồi, vì muốn tăng ích cho sức của Chân Ngôn cho nên cần phải niệm tụng **Bộ Tâm Chân Ngôn**

Vì muốn thành tựu Pháp của các Chân Ngôn cho nên phàm làm các Hộ Ma. lúc đầu tiên đều cần cái thìa lớn rót cho, khi sắp xong cũng dùng cái thìa lớn rót đủ 3 lần, ngay khoảng trung gian nên dùng cái thìa nhỏ.

Vì muốn thành tựu Pháp Chân Ngôn cho nên khi làm Hộ Ma xong thời dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn** trì Chân Ngôn vào Ất Già mà cúng dường

Như trong Mạn Trà La Pháp đã nói thứ tự Hộ Ma thì thỉnh làm Hộ Ma cũng nên như vậy. Trước tiên làm Pháp A Tỳ Già Lỗ Ca, tiếp theo làm Pháp Bồ Sát Trung Ca, lại làm Pháp Phiến Đề Ca

Hộ Ma xong rồi, dùng **Bản Tôn Chân Ngôn** gia trì vào nước sạch, dùng tay nhiều vòng, rưới vẩy trong lò, như vậy 3 lần

Hộ Ma đều xong, lại trình bày với Hỏa Thiên nhận vật cúng khác một lần nữa, rồi như Pháp lui trở về **Phát Khiển**

Câu Nguyện như Pháp Thỉnh Triệu, bỏ chữ **giáng lâm** để chữ **lui trở về**. Dem nhóm lúa đậu, bơ, mật còn dư đều hòa chung một nơi, dùng **Tự** (cúng tế) **Hỏa Thiên Chân Ngôn** lúc trước tụng Chân Ngôn 3 biến mà làm Hộ Ma

Lại xem xét **bản Chân Ngôn** có số chữ nhiều ít mà niệm tụng. Lại làm cúng dường hộ vệ Bản Tôn kèm hộ thân của mình rồi như Pháp **Phát Khiển**

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA
CHUẨN BỊ LÀM CHI PHẦN TRÌ TỤNG
PHẨM THỨ HAI MƯƠI SÁU

Lại nữa, rộng nói các **Chi Phần** thành tựu. Vì muốn thành tựu các Chân Ngôn cho nên trước hết cần chuẩn bị các phần vật tạp, sau đó nên làm Pháp **Tiên Thừa Sự**

Đã **Tiên Thừa Sự**, tiếp theo nên niệm tụng. Ấy là các nhóm hương xoa bôi tạp, các hương đốt.

5 loại **Kiên Hương** là nhóm hương: **Trầm, Đàn, Tử Đàn, Sa La La, Thiên Mộc**

7 loại **Giao Hương** là: hương **Càn Đà La Sa**, hương **Tát Xà La Sa**, hương **An Tát**, hương **Tô Hợp**, hương **Huân Lục**, hương **Thiết Lạc Chi**, hương **Thất Lợi Phệ Sát Tra Ca**

Kèm với hạt cải trắng, thuốc độc, hạt **Ích Giới**, mè, dầu, Ngưu Tô, cái bình, cái bát nhỏ bằng đồng

5 loại lúa đậu là: **Đại Mạch, Tiểu Mạch, lúa gạo, Tiểu Đậu, mè**

5 thứ báu là: **vàng, bạc, trân châu, vỏ ốc, ngọc màu đỏ**

5 thứ thuốc là: thuốc **Càn Thác Ca Lý**, thuốc **Vật Lý Hà Đễ**, thuốc **Sa Ha**, thuốc **Đề Ba**, thuốc **Thuế Đa Nghi Lý**

5 sợi dây màu là: **xanh, vàng, đỏ, trắng, đen** được Đồng Nữ se hợp thành sợi dây

Chày Kim Cang, tim đèn, chén đèn, cái bát sành sứ nhỏ, 5 loại màu sắc, cây cọc gỗ Khước Địa La, cành của cây có nhựa như sữa, cái bát nhỏ bằng gỗ Khổ Luyện, cái thìa lớn, cái thìa nhỏ, Ngưu Hoàng, thép đã tinh luyện, Tử Đàn, sợi dây Hộ Tịnh, áo tắm sạch, da hươu đen, hoa **Bát Dụng Cồ**, hoa **Tô Cốc**, hoa **Mộc Lý**, cỏ **Mạo Nhĩ**, cỏ tranh lớn, **Thiết Đa Bố Sát Ba**, cái sợi hoa **Hội Hương Thị Thái**, nhóm vật cần cho duyên sự là: thức ăn uống, bơ, mật, đường cát, Thạch Mật

Như trên đã nói mọi loại nhóm vật đều phải chuẩn bị, sau đó nên làm **Tiên Thừa Sự** với rộng niệm tụng.

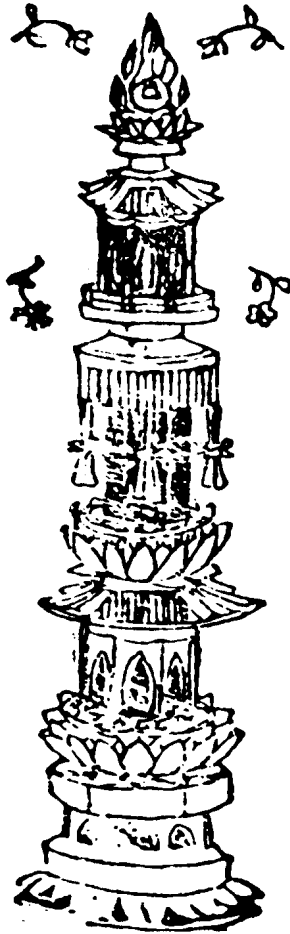
KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA
TƯỚNG CÁC VẬT THÀNH TỰU
PHẨM THỨ HAI MƯƠI BẢY

Lại nữa, nay Ta nói vật thành tựu. Y theo **Chân Ngôn Tát Địa** của nhóm vật này. Ấy là: **Chân Đà Ma Ni** (Cintāmaṇi: ngọc như ý), **Hiền Bình** (Bhadra-kalaśa), tuôn mưa báu, **Phục Tàng** (Nidhi: kho tàng bị che dấu), **bánh xe** (Cakra: luân), Thư Hoàng, **cây đao** (Khaḍga)... 7 vật của nhóm trên là bậc Thượng của **Trung Thượng**, hay khiến cho mọi loại Tát Địa thành tựu, tặng ích Phước Đức, cho đến thành mãn quả của **Pháp Vương** (Dharma-rāja), hướng chi là việc khác trong đời

Nhóm **Phật Bộ** (Buddha-kula), **Liên Hoa Bộ** (Padma-kula), **Kim Cang Bộ** (Vajra-kula). Chân Ngôn của 3 Bộ này đều có thành tựu thắng thượng như vậy. Ở trong đây, tùy chọn lấy mà thọ trì sẽ được đủ **5 Thông** (Pañcābhijñā: 5 loại Thần Thông) là **Thượng Tát Địa**

7 vật đã nói lúc trước, nay lại diễn kỹ lưỡng, dài khoảng một khủy tay. Làm một cái đài bằng vàng, hoặc dùng bạc làm, trang nghiêm tinh tế, an ngọc Ma Ni, chọn dùng **Ma Ni** (Maṇi) có ánh sáng của **Pha Lê hồng** trong suốt không có tỳ vết, hoặc Thủy Tinh tốt... để ở đầu cái đài. Thành tựu báu này, nên ban đêm niệm tụng

Tiếp theo làm cái Đài có hình dạng



Nếu muốn thành tựu Pháp **Hiền Bình** (Bhadra-kalāśa). Trang nghiêm cái bình ấy như trong phẩm **Thọ Nhận Chân Ngôn** nói, chỉ chằng có để nước, rồi để ở **Tràng Đài**. Tiếp theo làm hình dạng cái bình, dựa theo Ấn Pháp

Nếu muốn thành tựu Pháp **Vũ Bảo** (tuôn mưa báu). Pháp nhiệm thành xong, chỉ cần thành Tâm, bên trong 5 Do Tuần hay tuôn mưa: vàng, bạc, mọi loại báu tạp

Nếu muốn thành tựu Pháp **Phục Tàng** (Nidhi). Pháp nhiệm thành xong, chỉ cần thành Tâm, tùy theo nơi chốn nghĩ đến thì **Phục Tàng** phát khởi vàng ròng đầy kho, cứu giúp cấp cho người nghèo túng, dùng cho mọi loại **phí tổn**, kho tàng ấy không có hết

Nếu muốn thành tựu Pháp **Luân Tiên**. Dùng thép tinh luyện làm **bánh xe** (Cakra: luân) tròn trịa khoảng hai ngón tay một gang tay, an 6 cây cắm, đùm vành nhọn bén. Như vậy y theo Pháp mau được Tất Địa

Nếu muốn thành tựu Pháp **Thư Hoàng**. Trước tiên lấy Thư Hoàng có ánh sáng tốt như mặt trời mới mọc, ánh sáng ấy có khói màu đỏ. Cũng như luyện vàng, lúc làm nước thời nước cốt vàng có khói sáng. Thư Hoàng ấy nên lấy như vậy là tốt

Nếu muốn thành tựu Pháp **cây đao** (Khaḍga). Trước tiên lấy cây đao đã tinh luyện, dài khoảng 2 khuỷu tay, bằng với ngón út, rộng 4 ngón tay, không có các bọt nổi, màu sắc xanh biếc như lông cánh chim **Tang Thi**

Nếu muốn thành tựu Pháp **Phật Đảnh** (Buddhoṣṇīṣa). Dùng vàng làm Phật Đảnh giống như Ấn vẽ, an trí ở **Tràng Đài**, dùng **Phả Chi Ca** làm thân cán

Nếu muốn thành tựu Pháp **Liên Hoa** (Padma). Trước tiên dùng vàng làm hoa sen. Hoa làm 8 cánh khoảng như 2 ngón tay một gang tay. Hoặc dùng bạc làm, hoặc dùng đồng đã tinh luyện làm, hoặc dùng Bạch Đàn làm

Nếu muốn thành tựu **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cang). Trước tiên dùng thép tinh luyện làm Bạt Chiết La dài 16 ngón tay, hai đầu đều làm **ba châu** (tam cổ). Hoặc dùng Tứ Đàn làm, hoặc dùng **3 thứ kim loại** làm là vàng, bạc, đồng đã tinh luyện

Nếu muốn thành tựu Pháp **Hùng Hoàng**. Trước tiên lấy Hùng Hoàng có màu như vàng thép. khối thành từng miếng, lại có lửa sáng. Hùng Hoàng như vậy hay thành việc bậc thượng

Nếu muốn thành tựu Pháp **ngưu Hoàng** thì lấy Ngưu Hoàng của con bò màu vàng

Nếu muốn thành tựu thuốc **Ngải Lý Ca**. Trước tiên lấy thuốc ấy có màu sắc như hoa tiền vàng rờng là tốt

Nếu muốn thành tựu thuốc **Tổ-Lỗ Đa An Thiện Na** thì như phân của con giun đất là tốt

Nếu muốn thành tựu **vải lụa trắng**. Lấy vải lụa mềm mịn, loại bỏ lông tóc, nhuộm màu vàng sẫm

Nếu muốn thành tựu **sợi dây hộ thân**. Lấy sợi tơ lụa trắng, mỗi mỗi sợi nhỏ nhắn hợp 3 sợi với nhau, rồi lại se hợp 3 lần, đều nên se hợp theo bên phải. Hoặc se hợp vàng thành sợi dây

Nếu muốn thành tựu Pháp **vòng hoa**. Sai Đồng Nữ xe hợp sợi tơ, lấy hoa **Xà Để** làm vòng hoa

Nếu muốn thành tựu Pháp **tro của phân bò**. Lấy phân bò khô ráo ở chốn **Lan Nhã**, thiêu đốt làm tro màu trắng, hòa với **Long Nảo** hương rồi dùng.

Nếu muốn thành tựu Pháp **Mộc Lý**. Lấy cây **Thất-Lợi Bát Lạt-Ni** làm **Mộc Lý**, bên trên an cây dù

Nếu muốn thành tựu Pháp **Tản Cái** (dù, lọng). Nên dùng đuội chim công làm cái dù, dùng cây trúc thẳng mới làm cái cán dù

Nếu muốn thành tựu: **cung, tên, cây thương, cây giáo dài, Độc Cổ Xoa, cây bông** (cây gậy), các khí trượng khác thì đều tùy theo chỗ dùng của người đi, nên làm như vậy

Nếu muốn thành tựu **các vật của Thế Gian**, Ấy là: yên ngựa, xe cộ, bò, dê, tất cả chim thú, các nhóm vật khác thì tùy theo điều chung cùng của người đời mà làm như trên. Hoặc điều mà ý ưa thích, hoặc y theo Bản Pháp nên chế tạo như vậy

Nếu muốn thành tựu **Phệ Đa La** (Veḍāla: Khởi Thi quỷ). Nên chọn lấy thầy người chết sinh trong nhà Tộc Tính, nhiều năm không có bệnh, khi chết thân không có vết sẹo, do chưa bị trượng sinh hư hoại, đầy đủ các căn. Lấy cái xác như vậy mà làm thành tựu. Tùy theo chỗ làm ấy thành **Thượng Trung Hạ**. Vật đã chọn lấy cũng lại như vậy, Tâm không có sợ hãi thì mới làm Pháp này.

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA
LẤY VẬT THÀNH TỰU
PHẨM THỨ HAI MƯƠI TÁM

Lại nữa, nay Ta nói Pháp **lấy vật**

Vào ngày 8, ngày 14, ngày 15 của 2 kỳ Hắc Nguyệt, Bạch Nguyệt...khi Nhật Nguyệt Thực, ngày có động đất. Ở trước giờ Ngọ của ngày ấy thì lấy vật ấy. Hoặc tám giờ thanh tịnh, nhịn ăn, giữ Trai Giới, cầu cảnh giới thiện lành mà lấy các vật

Đã nói **vật cần**, tùy theo ở phương xứ có vật này mà đến mua sắm, chẳng cần trả giá mà mua thẳng các vật. Hoặc khi tự biết tặng thêm oai lực, kham nhẫn sự đói lạnh, mọi loại tướng kỳ dị... ngay lúc như thế thời lấy các vật

Các vật đã lấy đều y theo Phẩm **Thượng Trung Hạ** của Bản Tính. Lấy thứ cực tốt, như Pháp được xong thì nên gia thêm tinh cần mạnh mẽ làm Pháp thành tựu

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA
TÍNH TRỪ CÁC VẬT
PHẨM THỨ HAI MƯƠI CHÍN

Lại nữa, nay nói Pháp **tính trừ các vật** rồi **sái tịnh** (rưới vẩy cho thanh tịnh)
Trước tiên dùng **ngũ tịnh** tẩy rửa. Nếu chẳng nên tẩy rửa thì dùng **ngũ tịnh** rưới vẩy. Xem xét lượng **Thư Hoàng**, **ngũ tịnh** cũng thế rồi hòa với bột, **Thư Hoàng** hòa với sữa làm bột, **Chu Sa** hòa với nước tiểu của bò làm bột ấy, **Ngưu Hoàng** hòa với bơ làm bột, **màu sắc** hòa với sữa, điều hòa thuốc **An Thiện Na** chỉ không làm bột. Nhóm vật **cây đao, bánh xe...** dùng nước phân bò tẩy rửa. Chỗ khác nói dùng nước tiểu của bò tẩy rửa.

Nên tẩy rửa nhóm vật, trước tiên đem nước tiểu bò hòa với nước mè, tẩy rửa xong, sau đó dùng nước thơm tẩy rửa. Các nhóm vật khác mà đời đã nói thì dùng nước ấy tẩy rửa, nên tùy theo mà tẩy rửa, hoặc có thể dùng nước thơm mỗi mỗi tẩy rửa

Tiếp theo, dùng **Chư Sự Chân Ngôn** tụng Chân Ngôn vào nước rồi rưới vẩy cho thanh tịnh (sái tịnh).

Tiếp theo dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn** tụng Chân Ngôn vào nước sái tịnh

Tiếp theo dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn** tụng Chân Ngôn vào nước rồi sái tịnh

Chỉ nên tẩy rửa, trước tiên dùng **ngũ tịnh**, tiếp đến nước mè, tiếp theo dùng nước thơm.... như chỗ cần làm cho thanh tịnh thì đều nên như vậy

KINH TÔ TÁT ĐỊA YẾT LA
SỐ LƯỢNG CÁC VẬT
PHẨM THỨ BA MƯƠI

Lại nữa, rộng nói **lượng vật thành tựu**

Vật thành tựu là vật dụng trang nghiêm thân, các thứ nương cậy, mọi loại quần áo... như số lượng mà Pháp thường của đời đã dùng thì nên làm thành tựu

Song, muốn thành tựu Pháp **Thư Hoàng**: lấy 5 lạng bột là Pháp Tối Thượng, 3 lạng là Pháp bậc trung, 1 lạng là Pháp bậc Hạ

Thành tựu **Ngưu Hoàng** thì 1 lạng là Thượng, nửa lạng là Trung, 1 phân là Pháp bậc Hạ

Thành tựu **Hùng Hoàng** thì 2 lạng là Pháp bậc Thượng, 1 lạng là Pháp bậc Trung, nửa lạng là Pháp bậc Hạ

Nếu muốn thành tựu **An Thiện Na**: lấy 3 phân là Thượng, 2 phân là Trung, 1 phân là Hạ

Thành tựu **bơ** thì 7 lạng là Thượng, 5 lạng là Trung, 3 lạng là Hạ

Thành tựu **tro** thì 5 lạng là Thượng, 3 lạng là Trung, 2 lạng là Hạ

Nếu muốn thành tựu **Uất Kim Hương** thì lượng như **Thư Hoàng** kia

Đối với Pháp **An Đát**, nói mọi loại **viên** (hoàn) muốn thành tựu thì số ấy cần có là: 21 viên là Thượng, 14 viên là Trung, 7 viên là Hạ

Ở trong Bản Pháp, lượng của các vật ít thì nên gia thêm số, hoặc y theo độ lượng. Hoặc như Bản Pháp, hoặc điều mà đời tôn quý, số lượng nhiều ít thì cũng có thể y theo. Nên xem xét Công Lực niệm tụng với xem xét Đồng Bạn nhiều ít mà cần phải chuẩn bị đầy đủ. Như Bản Tôn ủng hộ ban cho Cảnh Giới nhiều ít thì nhận dùng có thể thành tựu

Pháp Tắt Địa có **Thượng Trung Hạ** thì số lượng các vật cũng lại như vậy

KINH TÔ TẮT ĐỊA YẾT LA
PHÁP TRỪ NHẤT THIẾT CHUỐNG ĐẠI QUÁN ĐÁNH MẠN TRÀ LA
_ PHẦM THỨ BA MƯƠI MỐT _

Lại nữa, rộng nói **thành tựu các vật**, **Pháp màu nhiệm bí mật** khiến mau được Tắt Địa

Nếu muốn khởi đầu Pháp thành tựu. Trước tiên, nên chuẩn bị làm các vật dụng Tắt Địa. Tiếp theo, nên dùng Pháp Hộ Ma mà gia thêm oai cho **Bản Tôn Chân Ngôn** với tự Quán Đảnh. Người muốn Quán Đảnh, làm Mạn Trà La như Pháp cúng dường. Làm Quán Đảnh xong, sau đó khởi đầu làm Pháp thành tựu

Tiếp theo, nói **Quán Đảnh Đại Mạn Trà La** hay được thành tựu tất cả các việc. Như lúc trước đã nói **Minh Vương Mạn Trà La**, nhóm Pháp **Tịnh Địa** đều nên như vậy

Mạn Trà La ấy vuông vức, 4 góc an trí 4 cửa, lượng ấy khoảng 8 khuỷu tay hoặc 7 khuỷu tay, 5 khuỷu tay. Chỉ mở 4 cửa, lối đi giới hạn (giới đạo) rõ ràng. Dùng 5 màu sắc mà tô vẽ. Như vàng sáng của **Thai** ấy, tiếp theo bên ngoài giảm một nửa, tiếp đến bên ngoài cũng như thế

Ở mặt Tây này, ngoài 4 khuỷu tay lại làm một Mạn Trà La khoảng 5 khuỷu tay, hoặc 4 hoặc 3, chỉ mở cửa Đông. Hoặc như **Căn Bản Mạn Trà La**, nơi chốn Quán Đảnh giảm bớt một nửa mà làm

Phạm **thế của đất Mạn Trà La** đều cần **Địa Môn** (cửa ra vào của đất đai) dốc xuống thì nói là Cát Tường. Như **thế của đất Mạn Trà La** có phía Bắc dốc xuống thì nói là Tồi Thẳng

Hoặc dùng một loại màu sắc tô vẽ. Ở bên ngoài 4 góc làm **Tam Cổ Xoa Bạt Chiết La** (chày Kim Cang có 3 chấu). Ở bên trong của **Trung Đài** như Pháp vẽ làm hoa sen 8 cánh. Các Mạn Trà La cũng nên như vậy. Bên ngoài cánh hoa sen, giáp vòng vẽ làm **Cát Tường Diệu Án**. Ở trong 4 cửa vẽ **bạt Chiết La** (chày Kim Cang). Lại ở các góc an cái bình Cát Tường. Ở bên ngoài thì **Quán Đảnh Mạn Trà La** cũng làm như vậy

Pháp muốn Quán Đảnh ắt cần 4 loại để an trí là **chỗ của cái bình** kèm với **cái hộp, giới hạn, góc**... tùy theo Chân Ngôn đã trì tụng cùng với nhóm **Minh** (Vidyā)

Ở bên trong cái Đài ấy vẽ **bản Tôn Án** kèm để một cái bình, Chân Ngôn đã trì. Tùy theo Bộ Loại ấy vẽ **Bản Tôn Chủ Án** ấy là **Phật Đảnh, Liên Hoa, Kim Cang**... nên biết Pháp này an trí bí mật, Chân Ngôn đã trì chẳng nhận ra danh hiệu với **Bộ** chẳng thông suốt. Nên an một cái bình tên là **Biện Chư Sự**, hoặc an cái bình **Thành Tựu Nghĩa Lợi**, hoặc an một cái bình tên là **Chư Chân Ngôn**

Tiếp theo bên ngoài, mặt Đông vẽ **Phật Đảnh Án**, bên phải là **Bộ Mẫu Án**, bên trái là **Bộ Tâm Án**. Tiếp theo bên phải là **Thước Đẻ Án**, tiếp theo bên trái là **Nha Án**, tiếp theo bên phải là **A Nan** (Ānnda), tiếp theo bên trái là **Tu Bò Đề** (Subhūti). Các nhóm Án của Chân Ngôn với Minh khác đều an trí hai bên trái phải cho đến 2 góc

Tiếp theo, ở mặt Bắc vẽ **Quán Tự Tại Bồ Tát Án**, bên phải là **Bộ Mẫu Án**, bên trái là **Bộ Tâm Án**. Tiếp theo bên phải là **Lạc Sáp Di Án**, tiếp theo bên trái là **Đa La Án**, tiếp theo bên phải là **Thành Tựu Nghĩa Bồ Tát Án**, tiếp theo bên trái là **Đại Thế Chí Bồ Tát Án**. Các nhóm Án của Chân Ngôn với Minh khác đều an trí hai bên trái phải cho đến 2 góc

Tiếp theo, ở mặt Nam vẽ **Kim Cang Ân**, bên phải là **Bộ Mẫu Ân**, bên trái là **Bộ Tâm Ân**, tiếp theo bên phải là **Kim Cang Quyền Ân**, tiếp theo bên trái là **Thực Kim Cang Ân**, tiếp theo bên phải là **Bạt Chiết La Ân**, tiếp theo bên trái là **Kim Cang Bồng Ân**. Các nhóm Ân của Chân Ngôn với Minh khác đều an trí hai bên trái phải cho đến 2 góc

Tiếp theo, phía Nam của cửa ở mặt Tây vẽ **Phạm Vương Ân** với **Phạm Cát Tường Minh** kèm các Quyền thuộc.

Cho đến phía Bắc của cửa ở góc Nam vẽ **Đạt La Thần Ân** với **Phi Ân** kèm các Quyền Thuộc, cho đến góc Bắc

Tiếp theo là **Mạn Trà La thứ ba**, vẽ **bát Phương Thần** (các vị Thần hộ giữ 8 phương) đều cùng với Quyền thuộc, khiến cho đủ vị trí ấy

Bên ngoài **Mạn Trà La thứ hai**, bên phải vẽ **Nan Đà Long Vương**, bên trái vẽ **Bạt Nan Đà Long Vương**

Ở bên ngoài của cửa 3 Mạn Trà La, bên phải vẽ **Tôn Đà Long Vương**, **Ưu Ba Tôn Đà Long Vương**

Bên ngoài Mạn Trà La vẽ **Cam Lộ Bình Ân**

Như lúc trước làm Pháp Mạn Trà La xong với cúng dường xong

Tiếp theo, nên như Pháp làm 3 loại việc Hộ Ma. Vì muốn khiến trừ **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka) cho nên làm việc A Tỳ Già Lỗ Ca. Vì muốn lợi ích cho mình cho nên làm việc Bồ Sát Trung Ca. Vì muốn ngưng dứt các tai nạn cho nên làm việc Phiến Đê Ca

Nên dùng **Đương Bộ Thành Biện Chư Sự Chân Ngôn** làm việc A Tỳ Già Lỗ Ca. Hoặc dùng **Cam Lộ Bình Chân Ngôn** dùng thông cho 3 Bộ. Nên dùng **Đương Bộ Tâm Chân Ngôn** làm việc Bồ Sát Trung Ca. Nên dùng **Đương Bộ Mẫu Minh** àm việc Phiến Đê Ca

Ở chỗ của Mạn Trà La tụ tập Thánh Giả cùng với chư Thiên, mỗi mỗi đều dùng **Bản Chân Ngôn** mà làm 3 loại Hộ Ma. Hoặc dùng **Thành Biện Chư Sự Chân Ngôn** mà làm chỗ của Hộ Ma ấy

Tại phía Nam cửa ở mặt Tây của Mạn Trà La làm như Pháp Hộ Ma. Các vật của nhóm bọ, dùng **Tam Sự Chân Ngôn** đều cúng dường 108 biến, hoặc gia thêm số ấy. Vì muốn gia thêm Oai cho các Chân Ngôn cho nên làm 3 loại Hộ Ma như vậy

Tiếp theo, làm các nhóm Chân Ngôn của 3 Bộ đều cúng dường 7 biến. Ba **Bộ Chủ** ấy nên gia thêm số ấy. Hoặc chỉ 3 Bộ đều cúng dường 108 biến. Như chẳng làm được thì 7 biến, 3 biến cũng được đầy đủ

Chân Ngôn Chủ đã trì, an trí bên dưới **Bộ Tôn** bên trong Mạn Trà La ở Đài. Ở mặt Đông bên ngoài Mạn Trà La, an riêng **Ha Lợi Đê Mẫu** (Hārtye). Mặt Nam an trí **Du Lợi Ni**. Mặt Tây an trí **Y Ca Nhiệt Tra** (Eka-jāta). Mặt Bắc an trí **Cú Tra Khiết Lợi**. Tùy theo điều ưa thích của vị kia mà phụng hiến

Như Pháp cúng dường các Chân Ngôn xong, cùng với Hộ Ma xong. Đem cái bình đã an lúc trước tùy theo chỗ làm, tụng Chân Ngôn ấy mà dùng gia bị

Cái bình đã để ở trước mặt Bản Tôn, lại dùng Chân Ngôn ấy mà gia bị

Cái bình bên trong Đài ấy nên dùng **Minh Vương Chân Ngôn** mà làm gia bị

Cái bình đã an trí ngay cửa là Quân Trà Lợi thì cũng nên dùng Chân Ngôn ấy gia bị

Cái bình đã an trí tại 2 góc thuộc mặt Đông của Mạn Trà La ở Đài thì góc Đông Bắc dùng **Bộ Tâm Chân Ngôn**, góc Đông Nam dùng **Bộ Mẫu Chân Ngôn**. Góc Tây Bắc dùng **Năng Biện Chư Chân Ngôn**, góc Tây Nam dùng **Nhất Thiết Chân Ngôn**

Như vậy gia bị cái bình như bên xong với cúng dường xong

ॐ दीप्य दीप्य दीपय मन् श्रिय स्वन्

*)OM_DĪPYA DĪPYA DĪPAYA MAHĀ-ŚRĪYE SVĀHĀ

[Bản khác ghi nhận câu Chân Ngôn này là:

OM_DIVYA DIVYA DĪPAYA ĀVEŚA MAHĀ-ŚRĪYE SVĀHĀ]

Kim Cang Bộ Quang Hiển Chân Ngôn là:

“Úm, nhā-phạ la, nhā-phạ la dā, măn độ, toa ha”.

ॐ क्वल क्वलय व ब्व स्वन्

*)OM_JVALA JVALAYA BANDHU_SVĀHĀ

[Bản khác ghi nhận câu Chân Ngôn này là:

OM_JVALA JVALAYA BANDHR_SVĀHĀ]

Đối với Pháp của 3 Bộ dùng bông hoa **Yết La Vi La** màu đỏ, dùng Chân Ngôn trì tụng, rưới vẩy lên vật ấy. Hoặc dùng hoa **Mang Lạc Đễ**, hoặc hạt cải trắng. **Đầu tiên** với **cuối cùng**, cho đến **khoảng giữa** đều nên như vậy, rải thấm vật ấy. Hoặc có cảnh giới với thấy tướng lạ thì cũng rải như vậy. Lúc muốn thành tựu cũng rải như vậy, liền thành **Quang Hiển**

Nếu muốn thành tựu vật của nhóm **bơ**, tụng Chân Ngôn vào nước thơm dùng rưới vẩy lên vật ấy, liền thành **Quang Hiển**. Dùng Pháp Như vậy mà Quang Hiển vật. Giả sử chẳng thành thì chẳng nên gián đoạn, hoặc làm Mạn Trà La dùng làm **Quang Hiển**

Như lúc trước **Tịnh Địa** dùng 5 loại màu sắc làm Mạn Trà La, lượng khoảng 4 khuỷu tay rồi mở một cửa. Ở mặt Đông của **Nội Viện** trước tiên để **Luân Án**, ở góc Đông Bắc để **Bát Án**, ở góc Đông Nam để **Ca Sa Án**.

Tiếp theo, ở mặt Bắc để **Liên Hoa Án**, ở góc Tây Bắc để **Nan Noa Bông Án**, ở góc Đông Bắc để **Quân Trì Bình Án**

Tiếp theo, ở mặt Nam để **Bạt Chiết La Án**, ở góc Đông Nam để **Nghiệt Na Bông Án**, ở góc Tây Nam để **Yết La Xa Bình Án**

Tiếp theo, ở mặt Tây để **Kim Cang Câu**, **Kim Cang Quyền Án**; ở góc Tây Nam để **Kế Lợi Cát La Án**, ở góc Tây Bắc để **Tôn Bà Án**

Lại ở mặt Đông, bên phải **bánh xe** (luân Án) để **Phật Nhãn Bộ Mẫu Án**

Tiếp theo ở mặt Bắc, bên phải **Liên Hoa Án** để **Bán Noa La Phộc Tư Ninh Bộ Mẫu Án**

Tiếp theo ở mặt Nam, bên phải **bạt Chiết La Án** để **Mang Mãng Kế Bộ Mẫu Án**

Tiếp theo, ở bên ngoài cửa của Mạn Trà La, như lúc trước đã nói để **Năng Tội Chư Nạn Quân Trà Lợi Án**, y theo lúc trước cúng dường

Lại ở mặt Bắc để **Lục Tý Án**, **Mã Đầu Án**, **Đa La Án**, **Chiến Nại-La Án** với hết thảy Quyển Thuộc ở **Đương Bộ** theo thứ tự an trí. Hình ấy đều màu trắng

Lại ở mặt Đông để **Như Lai Thước Đễ Án**, **Đế Thù La Thí Án**, **Vô Năng Thắng Minh Vương Án**, **Vô Năng Thắng Phi Án**

Lại nữa ở mặt Nam, hết thảy quyển thuộc ở **Đương Bộ** theo thứ tự an trí

Rồi ở mặt Tây, tùy theo ý an trí các Án của 3 Bộ

Tiếp theo ở **Ngoại Viện** để Đại Thần 8 Phương thuộc nhóm **Câu Vĩ La**

Ở **Không Xứ** ấy nhận để nhóm Chủ của **Thành Biện Chư Sự Chân Ngôn** bên trong 3 Bộ

Tiếp theo ở Trung Đài để **Sở Trì Bộ Chủ Án**

Vật đã thành tựu, tùy vào Bản Pháp đã nói, để ở trong ấy, an trên **Bộ Chủ Trung Đài Án** ấy

Bên phía Đông của vật ấy để **Chân Ngôn Bản Sở Trì Ân**. Bên phía Tây vật ấy an cái lò Hộ Ma. Tiếp theo, ở bên phía Tây là chỗ ngồi của người trì tụng... mỗi mỗi đều dùng Bản Chân Ngôn y theo Pháp **Triệu Thỉnh**

Như lúc trước đã nói: thứ tự cúng dường. Cúng dường xong rồi, dùng **3 Bộ Mẫu Minh** theo thứ tự Hộ Ma, **Quang Hiến** vật ấy. Sau đó dùng **Bản Chân Ngôn Hộ Ma** mà làm Quang Hiến. Ở trong các Pháp **Quang Hiến** thì Hộ Ma là hơn hết

Phàm mới bắt đầu Hộ Ma, trước tiên dùng **Bộ Mẫu Minh**, trì tụng vào nước thơm rưới vẩy làm thanh tịnh vật ấy. Hộ Ma xong rồi, cũng rưới vẩy như vậy. Hoặc dùng **Mang Mãng Kê Tâm Minh**, hoặc dùng **Tứ Tự Minh Vương Chân Ngôn**, dùng thông cả ba Bộ, Hộ Ma rồi làm **Quang Hiến**.

Tùy theo Chân Ngôn đã dùng ấy mà làm Hộ Ma. Đầu tiên tụng Chân Ngôn ấy, tiếp theo tụng câu **Câu Thỉnh**. Lại ở khoảng giữa tụng Chân Ngôn ấy, lại tụng câu Cầu Thỉnh. Cũng lại tụng Chân Ngôn ấy, quay lại an câu Cầu Thỉnh

Như vậy phần **Thượng, Trung, Hạ** ở ba chỗ trong Chân Ngôn, đều an trí câu **Câu Thỉnh**. Cuối cùng an chữ **hồng phán tra toa ha** (HŪM PHAT SVĀHĀ), ấy là **Xà-phạ ra** (phóng ánh sáng), **xà-phạ ra** (khiến phóng ánh sáng), **tất địa** (thành), **sa đà dã** (khiến cho thành), **nhĩ ti-dã** (uy huy), **nhĩ bả da, bả đá bả đá nam** (chư uy huy), **đế xà** (nhuận trạch) **đế xà dã** (khiến cho nhuận trạch) **bạt đà dã** (khiến cho tăng trưởng) **mang vĩ lâm ma** (đừng duyên trì) **a vĩ xa** (biến nhập, vào khắp cả) **La khất sa** (hộ trì) **tán nhĩ điềm** (khiến điềm lạnh hiện ra trước mặt) **câu lỗ** (nhật nhĩ), **hồng phán, sa phạ ha**.

*)JVALA JVALA_SIDDHI SĀDHAYA DĪPYA DĪPAYA DĪPAYĀNĀM TEJA TEJĀYA VARDHĀYA MĀ-VILAMBA ĀVIŚA RAKṢA SAMJITAM KURU_HŪM PHAT SVĀHĀ

Dùng câu **Câu Thỉnh** của nhóm như vậy để **quang hiến** vật ấy. Trước, sau, khoảng giữa... mọi loại nói lại nhiều lần cũng không có chỗ hại

Hộ Ma xong rồi, tiếp theo nên trì tụng vào hoa **Yết La Vĩ La** màu trắng tán rải trên vật ấy, rồi làm **quang hiến**.

Hoặc trì tụng vào hoa **Yết La Vĩ La** màu đỏ, hoặc dùng hạt cải trắng, hoặc hoa **Tô Ma Na** mà làm **quang hiến**.

Trước tiên dùng **Đồ Hương** xoa bôi bàn tay rồi đề lên vật ấy. Tiếp theo, dùng các hoa trì tụng rồi tán rải. Tiếp theo, rải tán hạt cải trắng. Tiếp theo, đốt hương xông ướp. Tiếp theo sau, trì tụng vào nước thơm rồi rưới vẩy.

Nên biết thứ tự như vậy. Ba thời trong đêm: đầu đêm, giữa đêm, cuối đêm dùng **Bản Tôn Chủ Chân Ngôn**, trì tụng **Hương Thủy Chân Ngôn** rồi rưới vẩy. Xong, tụng **Bản Trì Chân Ngôn** mà rưới vẩy để hoàn tất. Như lúc trước Hộ Ma niệm tụng, cho đến khi mặt trời mọc, làm đủ Pháp này, mau được thành tựu.

Như vậy **quang hiến** các vật cùng với thân của mình, quyết định mau được thành tựu. Vật ấy dầu ít thì cũng được Đại nghiệm. Đây đủ Pháp này thì vật ấy tăng nhiều với được thanh tịnh. Chính vì thế cho nên cần phải làm Pháp **Quang Hiến**

Đây gọi là Pháp Bí Mật của tất cả thành tựu.

Trong các **ngày Tiết** (ngày cúng tế) nên làm Pháp **quang hiến** như vậy. Các ngày khác tùy theo thời mà làm **quang hiến**.

Niệm tụng biến số đầy đủ xong. Lúc muốn làm Pháp thành tựu thời trước tiên nên ở đầu đêm làm đủ Pháp **quang hiến**, sau đó thành tựu.

KINH TÔ TẤT ĐỊA YẾT LA
QUYÊN TRUNG (Hết)

